

BẢNG THUYẾT MINH

DỰ THẢO THÔNG TƯ VÀ CÁC THÔNG TƯ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

DỰ THẢO
ngày 29.12.2022

1. THÔNG TƯ 01/2014/TT-NHNN ngày 10/12/2014 hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020)

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý DTNHNN tại NHNN Việt Nam (sau đây gọi là NHNN) quy định tại Nghị định số 50/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ bao gồm:</p> <p>a) Quản lý DTNHNN chính thức (sau đây gọi là DTNH chính thức);</p> <p>b) Quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng), Kho bạc Nhà nước gửi tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác;</p> <p>c) Chế độ hạch toán, báo cáo, công bố và cung cấp thông tin liên quan đến DTNHNN.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng:</p> <p>a) BDH quản lý DTNHNN (sau đây gọi là BDH);</p> <p>b) Các đơn vị thuộc NHNN bao gồm: Vụ QLNH, SGD, Vụ CSTT, Vụ KTNB, Vụ TCKT, Vụ DBTK, Vụ Pháp chế, Cục Phát hành và Kho quỹ, Vụ Hợp tác quốc tế, Văn phòng.</p>	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý DTNHNN tại NHNN Việt Nam (sau đây gọi là NHNN) quy định tại Nghị định số 50/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ bao gồm:</p> <p>a) Quản lý DTNHNN chính thức (sau đây gọi là DTNH chính thức);</p> <p>b) Quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (sau đây gọi là tổ chức tín dụng), Kho bạc Nhà nước gửi tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác;</p> <p>c) Chế độ hạch toán, báo cáo, công bố và cung cấp thông tin liên quan đến DTNHNN.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng:</p> <p>a) BDH quản lý DTNHNN (sau đây gọi là BDH);</p> <p>b) Các đơn vị thuộc NHNN bao gồm: Cục QLDTNH, Vụ QLNH, SGD, Vụ CSTT, Vụ KTNB, Vụ TCKT, Vụ DBTK, Vụ Pháp chế, Cục Phát hành và Kho quỹ, Vụ Hợp tác quốc tế, Văn phòng, Vụ Truyền thông.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Đối tượng áp dụng:</p> <p>- SGD: do cần có sự phối hợp trong việc hạch toán kế toán các khoản phát sinh liên quan đến tài khoản ngoại tệ của các TCTD, TCQT và các tổ chức khác trên thị trường trong nước.</p> <p>- QLNH: phương án can thiệp thị trường vàng vẫn thuộc chức năng nhiệm vụ của Vụ QLNH nên Vụ QLNH vẫn thuộc đối tượng áp dụng của Thông tư.</p> <p>- Điều 29 Thông tư 01 quy định trách nhiệm của Vụ Truyền thông trong việc công bố thông tin do vậy dự thảo Thông tư bổ sung Vụ Truyền thông vào đối tượng áp dụng.</p>
<p>Điều 3. Xây dựng mức DTNHNN dự kiến hằng năm và hạn mức Quỹ Bình ổn</p> <p>1. Mức DTNHNN dự kiến hằng năm được xây dựng trên cơ sở:</p> <p>a) Mức DTNHNN đạt được năm trước;</p> <p>b) Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô thế giới và trong nước;</p> <p>c) Dự báo cán cân thanh toán quốc tế và thị trường ngoại hối năm tiếp theo;</p> <p>d) Mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ năm tiếp theo;</p> <p>đ) Dự kiến nhu cầu chi ngoại hối năm tiếp theo để can thiệp thị trường ngoại hối trong nước và cho các yêu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước;</p>	<p>Điều 3. Xây dựng mức DTNHNN dự kiến hằng năm và hạn mức Quỹ Bình ổn</p> <p>1. Mức DTNHNN dự kiến hằng năm được xây dựng trên cơ sở:</p> <p>a) Mức DTNHNN đạt được năm trước;</p> <p>b) Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô thế giới và trong nước;</p> <p>c) Dự báo cán cân thanh toán quốc tế và thị trường ngoại hối năm tiếp theo;</p> <p>d) Mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ năm tiếp theo;</p> <p>đ) Dự kiến nhu cầu chi ngoại hối năm tiếp theo để can thiệp thị trường ngoại hối trong nước và cho các yêu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước;</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>e) Dự kiến khả năng mua ngoại hối bổ sung DTNHNN cho năm tiếp theo.</p> <p>2. Muộn nhất cuối quý I hàng năm, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK xác định mức DTNHNN trong năm trình Thống đốc phê duyệt để báo cáo TTCP.</p> <p>3. Hạn mức Quỹ Bình ổn được xây dựng trên cơ sở:</p> <p>a) Quy mô DTNHNN;</p> <p>b) Tình hình cán cân thanh toán quốc tế năm trước và dự báo cán cân thanh toán quốc tế năm tiếp theo;</p> <p>c) Tình hình can thiệp và dự kiến nhu cầu can thiệp thị trường ngoại tệ và vàng trong nước.</p> <p>4. Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK xác định hạn mức của Quỹ Bình ổn báo cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt trong từng thời kỳ.</p>	<p>e) Dự kiến khả năng mua ngoại hối bổ sung DTNHNN cho năm tiếp theo</p> <p>2. Muộn nhất cuối quý I hàng năm, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK xác định mức DTNHNN trong năm trình Thống đốc phê duyệt để báo cáo TTCP.</p> <p>3. Hạn mức Quỹ Bình ổn được xây dựng trên cơ sở:</p> <p>a) Quy mô DTNHNN;</p> <p>b) Tình hình cán cân thanh toán quốc tế năm trước và dự báo cán cân thanh toán quốc tế năm tiếp theo;</p> <p>c) Tình hình can thiệp và dự kiến nhu cầu can thiệp thị trường ngoại tệ và vàng trong nước.</p> <p>4. Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK xác định hạn mức của Quỹ Bình ổn báo cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt trong từng thời kỳ.</p>	
<p>Điều 4. Xây dựng và tuân thủ tiêu chuẩn, hạn mức đầu DTNHNN</p> <p>1. Tiêu chuẩn đầu tư DTNHNN:</p> <p>a) Tiêu chuẩn lựa chọn đối tác đầu tư bao gồm: tiêu chuẩn lựa chọn đối tác gửi ngoại tệ và vàng; đối tác phát hành chứng khoán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ; đối tác giao dịch ngoại tệ và vàng; đối tác giao dịch chứng khoán, giấy tờ có giá; đối tác lưu ký chứng khoán, giấy tờ có giá; đối tác thực hiện ủy thác đầu tư và đối tác thực hiện các hình thức đầu tư khác trên thị trường quốc tế theo mức xếp hạng của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm có uy tín trên thị trường quốc tế được NHNN lựa chọn để tham chiếu;</p> <p>b) Tiêu chuẩn lựa chọn chứng khoán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ bao gồm: các loại chứng khoán, giấy tờ có giá và thời hạn đối với từng loại chứng khoán, giấy tờ có giá.</p> <p>2. Tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác bao gồm: đối tác thực hiện nghiệp vụ phái sinh; đối tác mua, bán vàng trên thị trường quốc tế phục vụ nhu cầu can thiệp thị trường; đối tác xuất khẩu, nhập khẩu vàng; đối tác chuyển đổi vàng miếng sang vàng tiêu chuẩn quốc tế và các đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác của NHNN.</p> <p>3. Cơ sở xây dựng tiêu chuẩn đầu tư và lựa chọn đối tác:</p> <p>a) Hệ thống xếp hạng của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm có uy tín trên thị trường quốc tế được NHNN lựa chọn để tham chiếu;</p> <p>b) Quy mô DTNHNN;</p> <p>c) Tình hình thị trường tài chính quốc tế.</p> <p>4. Hạn mức đầu tư DTNHNN bao gồm:</p>	<p>Điều 4. Xây dựng và tuân thủ tiêu chuẩn, hạn mức đầu DTNHNN</p> <p>1. Tiêu chuẩn đầu tư DTNHNN:</p> <p>a) Tiêu chuẩn lựa chọn đối tác đầu tư bao gồm: tiêu chuẩn lựa chọn đối tác gửi ngoại tệ và vàng; đối tác phát hành chứng khoán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ; đối tác giao dịch ngoại tệ và vàng; đối tác giao dịch chứng khoán, giấy tờ có giá; đối tác lưu ký chứng khoán, giấy tờ có giá; đối tác thực hiện ủy thác đầu tư và đối tác thực hiện các hình thức đầu tư khác trên thị trường quốc tế theo mức xếp hạng của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm có uy tín trên thị trường quốc tế được NHNN lựa chọn để tham chiếu;</p> <p>b) Tiêu chuẩn lựa chọn chứng khoán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ bao gồm: các loại chứng khoán, giấy tờ có giá và thời hạn đối với từng loại chứng khoán, giấy tờ có giá.</p> <p>2. Tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác bao gồm: đối tác thực hiện nghiệp vụ phái sinh; đối tác mua, bán vàng trên thị trường quốc tế phục vụ nhu cầu can thiệp thị trường; đối tác xuất khẩu, nhập khẩu vàng; đối tác chuyển đổi vàng miếng sang vàng tiêu chuẩn quốc tế và các đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác của NHNN.</p> <p>3. Cơ sở xây dựng tiêu chuẩn đầu tư và lựa chọn đối tác:</p> <p>a) Hệ thống xếp hạng của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm có uy tín trên thị trường quốc tế được NHNN lựa chọn để tham chiếu;</p> <p>b) Quy mô DTNHNN;</p> <p>c) Tình hình thị trường tài chính quốc tế.</p> <p>4. Hạn mức đầu tư DTNHNN bao gồm:</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Giữ nguyên trách nhiệm phối hợp của Vụ QLNH do một số nội dung về vàng thuộc chức năng của Vụ QLNH và đơn vị này cũng là thành viên của BDH.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>a) Hạn mức tối đa được phép đầu tư theo đối tác (bao gồm cả đối tác lưu ký chứng khoán, giấy tờ có giá);</p> <p>b) Hạn mức tối đa được phép đầu tư theo hình thức đầu tư.”</p> <p>5. Định kỳ 6 tháng, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ TCKT và Vụ DBTK đánh giá tình hình quản lý và thực hiện tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác; xây dựng tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác cho kỳ tiếp theo báo cáo Trường BÐH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>6a. Trường hợp thị trường tài chính trong nước và quốc tế có biến động bất thường, hệ thống xếp hạng của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm có uy tín trên thế giới có thay đổi và các trường hợp khác có ảnh hưởng tới tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN, SGD báo cáo Trường BÐH, đồng gửi Vụ QLNH. Trên cơ sở chỉ đạo của Trường BÐH, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác báo cáo Trường BÐH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>6. SGD có trách nhiệm:</p> <p>a) Đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác theo Quyết định của Thống đốc;</p> <p>b) Lựa chọn đối tác đầu tư DTNHNN và đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác trên cơ sở tiêu chuẩn đã được Thống đốc quyết định.</p> <p>7. Thống đốc quyết định hoặc ủy quyền cho Trường BÐH quyết định tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác trong từng thời kỳ.</p>	<p>a) Hạn mức tối đa được phép đầu tư theo đối tác (bao gồm cả đối tác lưu ký chứng khoán, giấy tờ có giá);</p> <p>b) Hạn mức tối đa được phép đầu tư theo hình thức đầu tư.</p> <p>5. Định kỳ 6 tháng, Cục QLNHNN chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ QLNH, Vụ TCKT và Vụ DBTK đánh giá tình hình quản lý và thực hiện tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác; xây dựng tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác cho kỳ tiếp theo báo cáo Trường BÐH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>6a. Trường hợp thị trường tài chính trong nước và quốc tế có biến động bất thường, hệ thống xếp hạng của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm có uy tín trên thế giới có thay đổi và các trường hợp khác có ảnh hưởng tới tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN, Cục QLNHNN báo cáo Trường BÐH, đồng gửi Vụ QLNH. Trên cơ sở chỉ đạo của Trường BÐH, Cục QLNHNN chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác báo cáo Trường BÐH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>6. Cục QLDTNH có trách nhiệm:</p> <p>a) Đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác theo Quyết định của Thống đốc;</p> <p>b) Lựa chọn đối tác đầu tư DTNHNN và đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác trên cơ sở tiêu chuẩn đã được Thống đốc quyết định;</p> <p>7. Thống đốc quyết định hoặc ủy quyền cho Trường BÐH quyết định tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ quản lý DTNHNN khác trong từng thời kỳ.</p>	
<p>Điều 5. Hình thức đầu tư DTNH chính thức</p> <p>1. DTNH chính thức được đầu tư trên thị trường quốc tế thông qua các hình thức:</p> <p>a) Gửi ngoại tệ và vàng ở nước ngoài;</p> <p>b) Mua, bán ngoại tệ và vàng ở nước ngoài;</p> <p>c) Mua, bán, nắm giữ chứng khoán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ;</p> <p>d) Ủy thác đầu tư;</p> <p>đ) Các hình thức đầu tư khác.</p> <p>2. Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD, Vụ CSTT, Vụ Tài chính –</p>	<p>Điều 5. Hình thức đầu tư DTNH chính thức</p> <p>1. DTNH chính thức được đầu tư trên thị trường quốc tế thông qua các hình thức:</p> <p>a) Gửi ngoại tệ và vàng ở nước ngoài;</p> <p>b) Mua, bán ngoại tệ và vàng ở nước ngoài;</p> <p>c) Mua, bán, nắm giữ chứng khoán, giấy tờ có giá bằng ngoại tệ;</p> <p>d) Ủy thác đầu tư;</p> <p>đ) Các hình thức đầu tư khác.</p> <p>2. Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ TCKT và Vụ</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Kế toán và Vụ DBTK nghiên cứu và báo cáo Trường BDH trình Thống đốc quyết định:</p> <p>a) Bổ sung hình thức đầu tư khác trong từng thời kỳ;</p> <p>b) Hướng dẫn đầu tư đối với hình thức ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác đã được Thống đốc quyết định theo quy định tại điểm a khoản này trong từng thời kỳ.</p> <p>3. Căn cứ Quyết định của Thống đốc về bổ sung hình thức đầu tư, Vụ QLNH bổ sung hình thức đầu tư khác vào cơ cấu đầu tư DTNH chính thức trình Thống đốc quyết định. Trên cơ sở Quyết định cơ cấu đầu tư DTNH chính thức của Thống đốc, SGD bổ sung hình thức đầu tư khác vào phương án đầu tư DTNH chính thức.</p> <p>4. Căn cứ Quyết định của Thống đốc về hướng dẫn đầu tư đối với việc ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác theo quy định tại khoản 2 Điều này, SGD chủ trì, phối hợp với Vụ QLNH trình Trường BDH phê duyệt đối tác, các nội dung thỏa thuận với đối tác. Trên cơ sở phê duyệt của Trường BDH, SGD thực hiện đầu tư và ủy thác đầu tư.</p>	<p>DBTK nghiên cứu và báo cáo Trường BDH trình Thống đốc quyết định:</p> <p>a) Bổ sung hình thức đầu tư khác trong từng thời kỳ;</p> <p>b) Hướng dẫn đầu tư đối với hình thức ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác đã được Thống đốc quyết định theo quy định tại điểm a khoản này trong từng thời kỳ.</p> <p>3. Căn cứ quyết định của Thống đốc về bổ sung hình thức đầu tư, Cục QLDTNH bổ sung hình thức đầu tư khác vào cơ cấu đầu tư DTNH chính thức trình Thống đốc quyết định. Trên cơ sở Quyết định cơ cấu đầu tư DTNH chính thức của Thống đốc, Cục QLDTNH bổ sung hình thức đầu tư khác vào phương án đầu tư DTNH chính thức.</p> <p>4. Căn cứ quyết định của Thống đốc về hướng dẫn đầu tư đối với việc ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác theo quy định tại khoản 2 Điều này, Cục QLDTNH trình Trường BDH phê duyệt đối tác, các nội dung thỏa thuận với đối tác. Trên cơ sở phê duyệt của Trường BDH, Cục QLDTNH thực hiện đầu tư và ủy thác đầu tư.</p>	
<p>Điều 6. Xây dựng và tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức</p> <p>1. Nội dung cơ cấu đầu tư DTNH chính thức bao gồm:</p> <p>a) Cơ cấu theo ngoại tệ: loại ngoại tệ và tỷ lệ phần trăm theo loại ngoại tệ;</p> <p>b) Cơ cấu theo thời hạn đầu tư ngoại tệ: tỷ lệ đầu tư ngắn hạn dưới 01 năm, trung hạn từ 01 đến dưới 03 năm và dài hạn từ 03 năm trở lên đối với Quỹ DTNH; tỷ lệ đầu tư không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 01 năm đối với Quỹ Bình ôn;</p> <p>c) Cơ cấu theo hình thức đầu tư ngoại tệ: tỷ lệ tiền gửi, các loại chứng khoán, giấy tờ có giá, ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác đối với Quỹ DTNH; tỷ lệ tiền gửi, các loại chứng khoán, giấy tờ có giá và các hình thức đầu tư khác đối với Quỹ Bình ôn;</p> <p>d) Cơ cấu vàng: khối lượng các loại vàng của Quỹ DTNH và Quỹ Bình ôn;</p> <p>đ) Mức ngoại tệ tối đa để mua vàng trên thị trường quốc tế của Quỹ Bình ôn.</p> <p>2. Định kỳ 6 tháng, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK đánh giá tình hình quản lý và thực hiện cơ cấu đầu tư DTNH chính thức; xây dựng cơ cấu đầu tư DTNH chính thức cho kỳ tiếp theo báo cáo Trường BDH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>3. SGD có trách nhiệm đảm bảo tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính</p>	<p>Điều 6. Xây dựng và tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức</p> <p>1. Nội dung cơ cấu đầu tư DTNH chính thức bao gồm:</p> <p>a) Cơ cấu theo ngoại tệ: loại ngoại tệ và tỷ lệ phần trăm theo loại ngoại tệ;</p> <p>b) Cơ cấu theo thời hạn đầu tư ngoại tệ: tỷ lệ đầu tư ngắn hạn dưới 01 năm, trung hạn từ 01 đến dưới 03 năm và dài hạn từ 03 năm trở lên đối với Quỹ DTNH; tỷ lệ đầu tư không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 01 năm đối với Quỹ Bình ôn;</p> <p>c) Cơ cấu theo hình thức đầu tư ngoại tệ: tỷ lệ tiền gửi, các loại chứng khoán, giấy tờ có giá, ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác đối với Quỹ DTNH; tỷ lệ tiền gửi, các loại chứng khoán, giấy tờ có giá và các hình thức đầu tư khác đối với Quỹ Bình ôn;</p> <p>d. Cơ cấu vàng: khối lượng các loại vàng của Quỹ DTNH và Quỹ Bình ôn;</p> <p>đ) Mức ngoại tệ tối đa để mua vàng trên thị trường quốc tế của Quỹ Bình ôn.</p> <p>2. Định kỳ 6 tháng, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ QLNH, Vụ TCKT và Vụ DBTK đánh giá tình hình quản lý và thực hiện cơ cấu đầu tư DTNH chính thức; xây dựng cơ cấu đầu tư DTNH chính thức cho kỳ tiếp theo báo cáo Trường BDH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>3. Cục QLDTNH có trách nhiệm đảm bảo tuân thủ cơ cấu đầu tư</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Giữ nguyên trách nhiệm phối hợp của Vụ QLNH do một số nội dung về</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>thứ theo Quyết định của Thống đốc vào ngày làm việc cuối cùng của tháng.</p> <p>4. Trường hợp thị trường tài chính trong nước và quốc tế có biến động bất thường, xu thế đầu tư vào các loại ngoại tệ và vàng trong dự trữ quốc tế của các nước trên thế giới thay đổi lớn, thay đổi lớn trong mục tiêu chính sách tiền tệ, quy mô DTNHNN biến động lớn và các trường hợp khác có ảnh hưởng tới cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, SGD báo cáo Trường BÐH. Trên cơ sở chỉ đạo của Trường BÐH, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh cơ cấu đầu tư DTNH chính thức báo cáo Trường BÐH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>5. Thống đốc quyết định hoặc ủy quyền cho Trường BÐH quyết định cơ cấu đầu tư DTNH chính thức.</p>	<p>DTNH chính thức theo Quyết định của Thống đốc vào ngày làm việc cuối cùng của tháng.</p> <p>4. Trường hợp thị trường tài chính trong nước và quốc tế có biến động bất thường, xu thế đầu tư vào các loại ngoại tệ và vàng trong dự trữ quốc tế của các nước trên thế giới thay đổi lớn, thay đổi lớn trong mục tiêu chính sách tiền tệ, quy mô DTNHNN biến động lớn và các trường hợp khác có ảnh hưởng tới cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, Cục QLDTNH báo cáo Trường BÐH. Trên cơ sở chỉ đạo của Trường BÐH, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án điều chỉnh cơ cấu đầu tư DTNH chính thức báo cáo Trường BÐH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>5. Thống đốc quyết định hoặc ủy quyền cho Trường BÐH quyết định cơ cấu đầu tư DTNH chính thức.</p>	<p>vàng thuộc chức năng của Vụ QLNH và đơn vị này cũng là thành viên của BÐH.</p>
<p>Điều 7. Xây dựng và thực hiện phương án đầu tư DTNH chính thức</p> <p>1. Nội dung của phương án đầu tư DTNH chính thức bao gồm:</p> <p>a) Các hình thức đầu tư dự kiến áp dụng;</p> <p>b) Phương thức đầu tư dự kiến phân bổ theo các hình thức đầu tư;</p> <p>c) Các công cụ phái sinh có thể áp dụng trong trường hợp cần thiết để phòng ngừa rủi ro trên cơ sở các nghiệp vụ phái sinh được phê duyệt theo quy định tại Điều 8 Thông tư này.</p> <p>2. Phương án đầu tư DTNH chính thức được xây dựng trên cơ sở:</p> <p>a) Cơ cấu, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư Quỹ DTNH và Quỹ Bình ổn đã được Thống đốc quyết định;</p> <p>b) Hướng dẫn đầu tư đối với hình thức ủy thác đầu tư trong từng thời kỳ được Thống đốc quyết định;</p> <p>c) Hình thức đầu tư khác và hướng dẫn đầu tư đối với các hình thức đầu tư khác được Thống đốc quyết định trong từng thời kỳ;</p> <p>d) Các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh và hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ được Thống đốc quyết định;</p> <p>đ) Tình hình diễn biến lãi suất, tỷ giá các đồng tiền thuộc DTNH chính thức và giá vàng trên thị trường quốc tế;</p> <p>e) Mức DTNHNN, dự kiến nhu cầu can thiệp, sử dụng ngoại tệ theo quyết định của TTCP cho các nhu cầu đột xuất cấp bách của Nhà nước.</p> <p>3. Định kỳ hàng quý hoặc khi cần thiết, SGD chủ trì, phối hợp với Vụ QLNH, Vụ CSTT, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK đánh giá tình hình thực hiện phương án đầu tư DTNH chính thức kỳ trước và xây dựng phương án đầu tư DTNH chính thức kỳ tiếp theo trình</p>	<p>Điều 7. Xây dựng và thực hiện phương án đầu tư DTNH chính thức</p> <p>1. Nội dung của phương án đầu tư DTNH chính thức bao gồm:</p> <p>a) Các hình thức đầu tư dự kiến áp dụng;</p> <p>b) Phương thức đầu tư dự kiến phân bổ theo các hình thức đầu tư;</p> <p>c) Các công cụ phái sinh có thể áp dụng trong trường hợp cần thiết để phòng ngừa rủi ro trên cơ sở các nghiệp vụ phái sinh được phê duyệt theo quy định tại Điều 8 Thông tư này.</p> <p>2. Phương án đầu tư DTNH chính thức được xây dựng trên cơ sở:</p> <p>a) Cơ cấu, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư Quỹ DTNH và Quỹ Bình ổn đã được Thống đốc quyết định;</p> <p>b) Hướng dẫn đầu tư đối với hình thức ủy thác đầu tư trong từng thời kỳ được Thống đốc quyết định;</p> <p>c) Hình thức đầu tư khác và hướng dẫn đầu tư đối với các hình thức đầu tư khác được Thống đốc quyết định trong từng thời kỳ;</p> <p>d) Các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh và hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ được Thống đốc quyết định;</p> <p>đ) Tình hình diễn biến lãi suất, tỷ giá các đồng tiền thuộc DTNH chính thức và giá vàng trên thị trường quốc tế;</p> <p>e) Mức DTNHNN, dự kiến nhu cầu can thiệp, sử dụng ngoại tệ theo quyết định của TTCP cho các nhu cầu đột xuất cấp bách của Nhà nước.</p> <p>3. Định kỳ hàng quý hoặc khi cần thiết, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ QLNH, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK đánh giá tình hình thực hiện phương án đầu tư DTNH chính thức kỳ trước và xây dựng phương án đầu tư DTNH chính thức kỳ tiếp theo</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Trưởng BDH phê duyệt.</p> <p>4. SGD chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phương án đầu tư DTNH chính thức được Trưởng BDH phê duyệt.</p>	<p>trình Trưởng BDH phê duyệt.</p> <p>4. Cục QLDTNH chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phương án đầu tư DTNH chính thức được Trưởng BDH phê duyệt.</p>	<p>(ii) Bổ sung Vụ QLNH do một số nội dung về vàng thuộc chức năng của Vụ QLNH và đơn vị này cũng là thành viên của BDH.</p>
<p>Điều 8. Thực hiện các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh</p> <p>1. Căn cứ nhu cầu quản trị rủi ro đối với hoạt động đầu tư DTNH chính thức, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD, Vụ CSTT báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định việc sử dụng các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh và hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ.</p> <p>2. Trên cơ sở các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh, hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ đã được Thống đốc quyết định và phương án đầu tư đã được Trưởng BDH phê duyệt, SGD tổ chức thực hiện các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh.</p>	<p>Điều 8. Thực hiện các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh</p> <p>1. Căn cứ nhu cầu quản trị rủi ro đối với hoạt động đầu tư DTNH chính thức, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định việc sử dụng các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh và hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ.</p> <p>2. Trên cơ sở các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh, hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ đã được Thống đốc quyết định và phương án đầu tư đã được Trưởng BDH phê duyệt, Cục QLDTNH tổ chức thực hiện các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh.</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 9. Việc mua, bán ngoại tệ giữa DTNH chính thức với NSNN</p> <p>1. Mua ngoại tệ từ NSNN: Căn cứ vào kế hoạch bán ngoại tệ hằng năm của NSNN và văn bản đề nghị bán ngoại tệ của BTC và/hoặc các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, SGD thực hiện mua ngoại tệ bổ sung DTNHNN từ NSNN với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>2. Bán ngoại tệ cho NSNN: a) Căn cứ văn bản đề nghị mua ngoại tệ của BTC để đáp ứng nhu cầu ngoại tệ cho NSNN, Vụ QLNH phối hợp với Vụ CSTT, SGD xây dựng phương án cân đối bán ngoại tệ cho NSNN trình Thống đốc phê duyệt và thông báo với BTC; b) Căn cứ vào phương án cân đối bán ngoại tệ đã được Thống đốc phê duyệt, SGD thực hiện việc bán ngoại tệ cho NSNN với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Tỷ giá mua, bán ngoại tệ của NHNN: a) Trường hợp mua, bán đô la Mỹ, tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ bằng tỷ giá can thiệp tại phương án can thiệp; b) Trường hợp mua, bán ngoại tệ khác ngoài đô la Mỹ, tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ được áp dụng trên cơ sở tỷ giá tính chéo của tỷ giá xác định tại phương án can thiệp có hiệu lực tại thời điểm thực hiện mua, bán ngoại tệ và tỷ giá bình quân của giá mua và giá bán giữa loại ngoại tệ được mua, bán và đô la Mỹ được niêm yết trên thị trường ngoại hối quốc tế thông qua hệ thống mạng thông tin Refinitiv hoặc Bloomberg trước 10 giờ sáng của ngày giao dịch.</p>	<p>Điều 9. Việc mua, bán ngoại tệ giữa DTNH chính thức với NSNN</p> <p>1. Mua ngoại tệ từ NSNN: Căn cứ vào kế hoạch bán ngoại tệ hằng năm của NSNN và văn bản đề nghị bán ngoại tệ của BTC và/hoặc các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Cục QLDTNH thực hiện mua ngoại tệ bổ sung DTNHNN từ NSNN với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>2. Bán ngoại tệ cho NSNN: a) Căn cứ văn bản đề nghị mua ngoại tệ của BTC để đáp ứng nhu cầu ngoại tệ cho NSNN, Cục QLDTNH phối hợp với Vụ CSTT xây dựng phương án cân đối bán ngoại tệ cho NSNN trình Thống đốc phê duyệt và thông báo với BTC; b) Căn cứ vào phương án cân đối bán ngoại tệ đã được Thống đốc phê duyệt, Cục QLDTNH thực hiện việc bán ngoại tệ cho NSNN với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>3. Tỷ giá mua, bán ngoại tệ của NHNN: a) Trường hợp mua, bán đô la Mỹ, tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ bằng tỷ giá can thiệp tại phương án can thiệp; b) Trường hợp mua, bán ngoại tệ khác ngoài đô la Mỹ, tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ được áp dụng trên cơ sở tỷ giá tính chéo của tỷ giá xác định tại phương án can thiệp có hiệu lực tại thời điểm thực hiện mua, bán ngoại tệ và tỷ giá bình quân của giá mua và giá bán giữa loại ngoại tệ được mua, bán và đô la Mỹ được niêm yết trên thị trường ngoại hối quốc tế thông qua hệ thống mạng thông tin Refinitiv hoặc Bloomberg trước 10 giờ sáng của ngày giao dịch.</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 10. Xuất khẩu, nhập khẩu vàng</p> <p>1. Căn cứ cơ cấu đầu tư vàng thuộc DTNHNN chính thức, Vụ QLNH</p>	<p>Điều 10. Xuất khẩu, nhập khẩu vàng</p> <p>1. Căn cứ cơ cấu đầu tư vàng thuộc DTNHNN chính thức, Cục</p>	

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>phối hợp với Vụ CSTT, SGD và các đơn vị liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc phê duyệt việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng, bao gồm:</p> <p>a) Khối lượng vàng xuất khẩu, nhập khẩu; b) Loại vàng cần xuất khẩu, nhập khẩu; c) Nguyên tắc xác định giá vàng xuất khẩu, nhập khẩu; d) Thời điểm xuất khẩu, nhập khẩu vàng; đ) Các nội dung khác có liên quan.</p> <p>2. Việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng để đối ứng với khối lượng vàng đã mua, bán can thiệp thị trường vàng trong nước được thực hiện theo quy định tại Điều 19 Thông tư này.</p> <p>3. Trên cơ sở phê duyệt của Thống đốc đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng, SGD thực hiện việc giao dịch với đối tác nước ngoài, thực hiện thủ tục thanh toán và hướng dẫn giao, nhận. Cục Phát hành và Kho quỹ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục hải quan, giao vàng, nhận vàng.</p>	<p>QLDTNH phối hợp với Vụ CSTT và các đơn vị liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc phê duyệt việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng, bao gồm:</p> <p>a) Khối lượng vàng xuất khẩu, nhập khẩu; b) Loại vàng cần xuất khẩu, nhập khẩu; c) Nguyên tắc xác định giá vàng xuất khẩu, nhập khẩu; d) Thời điểm xuất khẩu, nhập khẩu vàng; đ) Các nội dung khác có liên quan.</p> <p>2. Cục QLDTNH thực hiện việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng để đối ứng với khối lượng vàng đã mua, bán can thiệp thị trường vàng trong nước được thực hiện theo quy định tại Điều 19 Thông tư này.</p> <p>3. Trên cơ sở phê duyệt của Thống đốc đối với việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng, Cục QLDTNH thực hiện việc giao dịch với đối tác nước ngoài, thực hiện thủ tục thanh toán và hướng dẫn giao, nhận. Cục Phát hành và Kho quỹ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục hải quan, giao vàng, nhận vàng.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Bỏ trách nhiệm phối hợp của Vụ QLNH tại khoản 1 Điều 10 do nội dung này liên quan đến đầu tư vàng, không phải can thiệp vàng trong nước.</p> <p>(iii) Bổ sung trách nhiệm của Cục QLDTNH trong việc thực hiện XNK vàng để đối ứng.</p>
<p>Điều 11. Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn</p> <p>1. Trong trường hợp số dư ngoại hối của Quỹ Bình ổn không đáp ứng được yêu cầu can thiệp, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và SGD báo cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn.</p> <p>2. Trên cơ sở phê duyệt của TTCP, Vụ QLNH trình Thống đốc ban hành Quyết định điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn.</p> <p>3. SGD thực hiện việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn theo Quyết định của Thống đốc.</p>	<p>Điều 11. Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn</p> <p>1. Trong trường hợp số dư ngoại hối của Quỹ Bình ổn không đáp ứng được yêu cầu can thiệp, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT báo cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn.</p> <p>2. Trên cơ sở phê duyệt của TTCP, Cục QLDTNH trình Thống đốc ban hành Quyết định điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn.</p> <p>3. Cục QLDTNH thực hiện việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn theo Quyết định của Thống đốc.</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 12. Hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn</p> <p>1. Việc hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn được thực hiện theo nguyên tắc:</p> <p>a) Đảm bảo tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức đã được phê duyệt; b) Không làm thay đổi số dư quy đô la Mỹ của hai Quỹ tại thời điểm hoán đổi.</p> <p>2. SGD trình Thống đốc phê duyệt phương án hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn.</p> <p>3. Thống đốc ủy quyền:</p> <p>a) Trưởng BDH phê duyệt phương án hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn; b) Giám đốc SGD quyết định việc thực hiện việc hoán đổi ngoại hối</p>	<p>Điều 12. Hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn</p> <p>1. Việc hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn được thực hiện theo nguyên tắc:</p> <p>a) Đảm bảo tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức đã được phê duyệt; b) Không làm thay đổi số dư quy đô la Mỹ của hai Quỹ tại thời điểm hoán đổi.</p> <p>2. Cục QLDTNH trình Thống đốc phê duyệt phương án hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn.</p> <p>3. Thống đốc ủy quyền:</p> <p>a) Trưởng BDH phê duyệt phương án hoán đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn; b) Cục trưởng Cục QLDTNH quyết định việc thực hiện việc hoán</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn trên cơ sở phương án đã được phê duyệt.	đổi ngoại hối giữa Quỹ DTNH với Quỹ Bình ổn trên cơ sở phương án đã được phê duyệt.	
<p>Điều 13. Thực hiện các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương với các ngân hàng trung ương và tổ chức tài chính quốc tế</p> <p>1. Căn cứ các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương, Vụ Hợp tác quốc tế làm đầu mối, phối hợp với Vụ QLNH, Vụ CSTT và SGD xây dựng, trình Thống đốc ban hành quy trình tổ chức thực hiện các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương.</p> <p>2. Vụ QLNH trình Thống đốc quyết định việc sử dụng Quỹ DTNH thực hiện các thỏa thuận hoán đổi song phương và đa phương đã ký kết theo quy trình được quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>Điều 13. Thực hiện các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương với các ngân hàng trung ương và tổ chức tài chính quốc tế</p> <p>1. Căn cứ các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương, Vụ Hợp tác quốc tế làm đầu mối, phối hợp với Cục QLDTNH, SGD và Vụ CSTT xây dựng, trình Thống đốc ban hành quy trình tổ chức thực hiện các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương.</p> <p>2. Cục QLDTNH trình Thống đốc quyết định việc sử dụng Quỹ DTNH thực hiện các thỏa thuận hoán đổi song phương và đa phương đã ký kết theo quy trình được quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) SGD: do trong quá trình thực hiện các thỏa thuận hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương (như CMIM), NHNN có thể thực hiện cho vay bằng VNĐ và nhận hoàn trả bằng đồng bản tệ của quốc gia đi vay (VD: đồng Kip Lào). Khi đó, hoạt động này sẽ liên quan đến các giao dịch bằng VNĐ thuộc chức năng của SGD.</p>
<p>Điều 14. Sử dụng Quỹ DTNH cho các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước</p> <p>1. Căn cứ vào đề xuất của BTC về việc sử dụng Quỹ DTNH cho các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD và Vụ CSTT trình Thống đốc có ý kiến đối với đề xuất của BTC để báo cáo TTCP quyết định.</p> <p>2. Trên cơ sở Quyết định của TTCP và công văn đề nghị của BTC, Vụ QLNH trình Thống đốc ban hành Quyết định sử dụng ngoại hối từ Quỹ DTNH cho nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước.</p> <p>3. SGD thực hiện việc trích ngoại hối theo Quyết định của Thống đốc, báo cáo Trường BÐH đồng gửi các Vụ có liên quan.</p> <p>4. Trường hợp sử dụng ngoại hối để tạm ứng hoặc cho vay NSNN theo Quyết định của TTCP, SGD có trách nhiệm hạch toán, theo dõi và thu hồi các khoản tạm ứng và cho vay theo Quyết định của Thống đốc, hàng quý báo cáo Thống đốc và Trường BÐH tiến độ hoàn trả các khoản tạm ứng và cho vay, đồng gửi Vụ KTNB và Vụ QLNH.</p> <p>5. Trường hợp các khoản tạm ứng và cho vay không được hoàn trả theo Quyết định của TTCP về sử dụng Quỹ DTNH cho các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD, Vụ CSTT và các đơn vị có liên quan trình Thống đốc có ý kiến với BTC để báo cáo TTCP quyết định việc thu hồi.</p>	<p>Điều 14. Sử dụng Quỹ DTNH cho các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước</p> <p>1. Căn cứ vào đề xuất của BTC về việc sử dụng Quỹ DTNH cho các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT (nếu cần thiết) trình Thống đốc có ý kiến đối với đề xuất của BTC để báo cáo TTCP quyết định.</p> <p>2. Trên cơ sở Quyết định của TTCP và công văn đề nghị của BTC, Cục QLDTNH trình Thống đốc ban hành Quyết định sử dụng ngoại hối từ Quỹ DTNH cho nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước.</p> <p>3. Cục QLDTNH thực hiện việc trích ngoại hối theo Quyết định của Thống đốc, báo cáo Trường BÐH đồng gửi các Vụ có liên quan.</p> <p>4. Trường hợp sử dụng ngoại hối để tạm ứng hoặc cho vay NSNN theo Quyết định của TTCP, Cục QLDTNH có trách nhiệm hạch toán, theo dõi và thu hồi các khoản tạm ứng và cho vay theo Quyết định của Thống đốc, hàng quý báo cáo Thống đốc và Trường BÐH tiến độ hoàn trả các khoản tạm ứng và cho vay, đồng gửi Vụ KTNB.</p> <p>5. Trường hợp các khoản tạm ứng và cho vay không được hoàn trả theo Quyết định của TTCP về sử dụng Quỹ DTNH cho các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và các đơn vị có liên quan trình Thống đốc có ý kiến với BTC để báo cáo TTCP quyết định việc thu hồi.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Bổ sung quy định “nếu cần thiết” tại khoản 1 Điều 14 do việc sử dụng Quỹ DTNH là các nội dung tối mật, tuyệt mật và thường yêu cầu thời gian gấp rút, chủ yếu liên quan đến chức năng Vụ QLNH và SGD. Do đó, Cục QLDTNH sẽ xin ý kiến Vụ CSTT trong trường hợp có nội dung liên quan đến điều hành chính sách tiền tệ.</p>
<p>Điều 15. Can thiệp thị trường ngoại tệ trong nước</p> <p>1. NHNN thực hiện can thiệp thị trường ngoại tệ trong nước thông</p>	<p>Điều 15. Can thiệp thị trường ngoại tệ</p> <p>1. NHNN thực hiện can thiệp thị trường ngoại tệ trong nước thông</p>	

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>qua các hình thức sau:</p> <p>a) Mua, bán ngoại tệ với đồng Việt Nam dưới hình thức mua, bán ngoại tệ giao ngay; mua, bán ngoại tệ kỳ hạn; mua, bán quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ hoặc các hình thức mua bán khác do Thống đốc quyết định;</p> <p>b) Hoán đổi ngoại tệ với đồng Việt Nam;</p> <p>c) Các hình thức can thiệp thị trường ngoại tệ khác được TTCP phê duyệt.</p> <p>2. Vụ CSTT chủ trì, phối hợp với Vụ QLNH và SGD:</p> <p>a) Báo cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt các hình thức can thiệp thị trường ngoại tệ khác quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;</p> <p>b) Trình Thống đốc quyết định các hình thức mua bán khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.</p> <p>c) Đề xuất phương án can thiệp thị trường ngoại tệ báo cáo trường BDH trình Thống đốc phê duyệt.</p> <p>3. Việc bán ngoại tệ cho các dự án đã được Chính phủ bảo lãnh và cam kết chuyển đổi ngoại tệ sẽ được thực hiện theo quy định của NHNN về hướng dẫn quy trình chuyển đổi ngoại tệ của NHNN cho các dự án được Chính phủ cam kết bảo lãnh và hỗ trợ chuyển đổi ngoại tệ.</p> <p>4. Nội dung phương án can thiệp thị trường ngoại tệ bao gồm: Thời gian can thiệp, loại ngoại tệ can thiệp, tỷ giá can thiệp, số lượng ngoại tệ can thiệp, hình thức can thiệp, đối tác thực hiện can thiệp và các nội dung khác có liên quan.</p> <p>5. Cơ sở xây dựng phương án can thiệp thị trường ngoại tệ:</p> <p>a) Mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá;</p> <p>b) Quy mô DTNHNN;</p> <p>c) Tình hình thị trường ngoại tệ.</p> <p>6. SGD thực hiện phương án can thiệp thị trường ngoại tệ đã được phê duyệt.</p>	<p>qua các hình thức sau:</p> <p>a) Mua, bán ngoại tệ với đồng Việt Nam dưới hình thức mua, bán ngoại tệ giao ngay; mua, bán ngoại tệ kỳ hạn; mua, bán quyền chọn mua, quyền chọn bán ngoại tệ hoặc các hình thức mua bán khác do Thống đốc quyết định;</p> <p>b) Hoán đổi ngoại tệ với đồng Việt Nam;</p> <p>c) Các hình thức can thiệp thị trường ngoại tệ khác được TTCP phê duyệt.</p> <p>2. Vụ CSTT chủ trì, phối hợp với Cục QLDTNH:</p> <p>a) Báo cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt các hình thức can thiệp thị trường ngoại tệ khác quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;</p> <p>b) Trình Thống đốc quyết định các hình thức mua bán khác quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.</p> <p>c) Đề xuất phương án can thiệp thị trường ngoại tệ báo cáo trường BDH trình Thống đốc phê duyệt.</p> <p>3. Việc bán ngoại tệ cho các dự án đã được Chính phủ bảo lãnh và cam kết chuyển đổi ngoại tệ sẽ được thực hiện theo quy định của NHNN về hướng dẫn quy trình chuyển đổi ngoại tệ của NHNN cho các dự án được Chính phủ cam kết bảo lãnh và hỗ trợ chuyển đổi ngoại tệ.</p> <p>4. Nội dung phương án can thiệp thị trường ngoại tệ bao gồm: Thời gian can thiệp, loại ngoại tệ can thiệp, tỷ giá can thiệp, số lượng ngoại tệ can thiệp, hình thức can thiệp, đối tác thực hiện can thiệp và các nội dung khác có liên quan.</p> <p>5. Cơ sở xây dựng phương án can thiệp thị trường ngoại tệ:</p> <p>a) Mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, tỷ giá;</p> <p>b) Quy mô DTNHNN;</p> <p>c) Tình hình thị trường ngoại tệ.</p> <p>6. Cục QLDTNH thực hiện phương án can thiệp thị trường ngoại tệ đã được phê duyệt.</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 16. Can thiệp thị trường vàng trong nước</p> <p>1. NHNN thực hiện can thiệp thị trường vàng trong nước thông qua các hình thức sau:</p> <p>a) Mua vàng bằng đồng Việt Nam;</p> <p>b) Bán vàng thu đồng Việt Nam;</p> <p>c) Hoán đổi vàng với đồng Việt Nam;</p> <p>d) Các hình thức can thiệp thị trường vàng khác được TTCP phê duyệt.</p> <p>2. Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và SGD báo cáo Thống</p>	<p>Điều 16. Can thiệp thị trường vàng trong nước</p> <p>1. NHNN thực hiện can thiệp thị trường vàng trong nước thông qua các hình thức sau:</p> <p>a) Mua vàng bằng đồng Việt Nam;</p> <p>b) Bán vàng thu đồng Việt Nam;</p> <p>c) Hoán đổi vàng với đồng Việt Nam;</p> <p>d) Các hình thức can thiệp thị trường vàng khác được TTCP phê duyệt.</p> <p>2. Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và Cục QLDTNH báo</p>	

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>độc trình TTCP phê duyệt các hình thức can thiệp thị trường vàng khác.</p> <p>3. Trường hợp cần can thiệp thị trường vàng, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và SGD đề xuất phương án can thiệp thị trường vàng báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc phê duyệt.</p> <p>4. Nội dung phương án can thiệp thị trường vàng bao gồm: Thời điểm can thiệp, khối lượng can thiệp, hình thức can thiệp, giá vàng can thiệp và các nội dung khác có liên quan theo quy định của pháp luật về hoạt động mua, bán vàng trên thị trường trong nước của NHNN.</p> <p>5. Cơ sở xây dựng phương án can thiệp thị trường vàng:</p> <p>a) Mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ và quản lý thị trường vàng;</p> <p>b) Quy mô DTNHNN;</p> <p>c) Diễn biến cung, cầu vàng trong nước;</p> <p>d) Diễn biến giá vàng trên thị trường ngoại hối trong nước.</p> <p>6. Giá mua, bán vàng của NHNN với các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép kinh doanh vàng xác định theo quy định của NHNN về hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng trên thị trường trong nước của NHNN.</p> <p>7. SGD thực hiện phương án can thiệp thị trường vàng đã được phê duyệt và báo cáo Thống đốc, Trưởng BDH và đồng gửi các Vụ có liên quan.</p> <p>8. Thống đốc ủy quyền cho Giám đốc SGD quyết định việc thực hiện mua, bán vàng trên thị trường trong nước và quốc tế theo phương án can thiệp thị trường vàng đã được phê duyệt.</p>	<p>cáo Thống đốc trình TTCP phê duyệt các hình thức can thiệp thị trường vàng khác.</p> <p>3. Trường hợp cần can thiệp thị trường vàng, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và Cục QLDTNH đề xuất phương án can thiệp thị trường vàng báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc phê duyệt.</p> <p>4. Nội dung phương án can thiệp thị trường vàng bao gồm: Thời điểm can thiệp, khối lượng can thiệp, hình thức can thiệp, giá vàng can thiệp và các nội dung khác có liên quan theo quy định của pháp luật về hoạt động mua, bán vàng trên thị trường trong nước của NHNN.</p> <p>5. Cơ sở xây dựng phương án can thiệp thị trường vàng:</p> <p>a) Mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ và quản lý thị trường vàng;</p> <p>b) Quy mô DTNHNN;</p> <p>c) Diễn biến cung, cầu vàng trong nước;</p> <p>d) Diễn biến giá vàng trên thị trường ngoại hối trong nước.</p> <p>6. Giá mua, bán vàng của NHNN với các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp được phép kinh doanh vàng xác định theo quy định của NHNN về hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng trên thị trường trong nước của NHNN.</p> <p>7. Cục QLDTNH thực hiện phương án can thiệp thị trường vàng đã được phê duyệt và báo cáo Thống đốc, Trưởng BDH và đồng gửi các Vụ có liên quan.</p> <p>8. Thống đốc ủy quyền cho Cục trưởng Cục QLDTNH quyết định việc thực hiện mua, bán vàng trên thị trường trong nước và quốc tế theo phương án can thiệp thị trường vàng đã được phê duyệt.</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 17. Bán hoặc tạm ứng ngoại tệ cho các nhu cầu ngoại hối phát sinh từ các nghiệp vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN</p> <p>1. Các nhu cầu ngoại hối phát sinh từ các nghiệp vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN bao gồm trả phí nước ngoài, góp vốn và các nhu cầu ngoại hối khác phục vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN, không bao gồm bán ngoại tệ cho cán bộ đi công tác nước ngoài.</p> <p>2. Căn cứ lượng ngoại hối phát sinh từ các nghiệp vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN được phê duyệt, SGD sử dụng ngoại tệ hoặc chuyển đổi ngoại tệ từ Quỹ Bình ổn để bán hoặc tạm ứng ngoại tệ cho các nhu cầu ngoại hối đó với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư này.</p>	<p>Điều 17. Bán hoặc tạm ứng ngoại tệ cho các nhu cầu ngoại hối phát sinh từ các nghiệp vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN</p> <p>1. Các nhu cầu ngoại hối phát sinh từ các nghiệp vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN bao gồm trả phí nước ngoài, góp vốn và các nhu cầu ngoại hối khác phục vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN, không bao gồm bán ngoại tệ cho cán bộ đi công tác nước ngoài.</p> <p>2. Căn cứ lượng ngoại hối phát sinh từ các nghiệp vụ tác nghiệp, quản lý của NHNN được phê duyệt, Cục QLDTNH sử dụng ngoại tệ hoặc chuyển đổi ngoại tệ từ Quỹ Bình ổn để bán hoặc tạm ứng ngoại tệ cho các nhu cầu ngoại hối đó với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư này.”</p>	<p>Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 18. Mua ngoại tệ từ tổ chức tài chính quốc tế và các tổ chức khác trên thị trường trong nước</p> <p>SGD thực hiện việc mua ngoại tệ bằng đồng Việt Nam từ tổ chức tài chính quốc tế và các đối tác khác trên thị trường trong nước với tỷ giá</p>	<p>Điều 18. Mua ngoại tệ từ tổ chức tài chính quốc tế và các đối tác khác trên thị trường trong nước</p> <p>Cục QLDTNH thực hiện việc mua ngoại tệ bằng đồng Việt Nam từ tổ chức tài chính quốc tế và các đối tác khác trên thị trường trong nước</p>	<p>Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư này.	với tỷ giá quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư này.	
<p>Điều 19. Mua, bán vàng đối ứng trên thị trường quốc tế phục vụ can thiệp thị trường vàng trong nước</p> <p>1. Vụ QLNH làm đầu mối đề xuất việc mua vàng, bán vàng trên tài khoản của NHNN ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng hoặc bán vàng ra nước ngoài để đối ứng với khối lượng vàng đã bán, mua can thiệp tại phương án can thiệp thị trường vàng báo cáo Trường BDH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>2. Căn cứ các quy định của pháp luật về hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của NHNN và Quyết định của Thống đốc về cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN, SGD lựa chọn đối tác, mở tài khoản, mua vàng, bán vàng trên tài khoản của NHNN ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng hoặc bán vàng ra nước ngoài để đối ứng với khối lượng vàng đã bán, mua can thiệp theo phương án can thiệp thị trường vàng đã được phê duyệt.</p> <p>3. Việc mua vàng, bán vàng trên tài khoản của NHNN ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng theo khoản 2 Điều này thực hiện trong thời hạn 01 giờ kể từ thời điểm kết thúc thời hạn xác nhận giao dịch mua, bán vàng miếng giữa NHNN với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về hoạt động mua, bán vàng miếng của NHNN. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan không tính vào thời hạn nêu trên.</p> <p>4. Giám đốc SGD quyết định khối lượng, giá (theo giá thị trường quốc tế tại thời điểm quyết định mua, bán), đối tác mua, bán khi thực hiện giao dịch mua, bán vàng theo quy định tại khoản 2 Điều này. Mức chênh lệch tối đa giữa tổng khối lượng vàng mua, bán trên thị trường quốc tế với tổng khối lượng vàng miếng NHNN bán, mua với các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp theo văn bản xác nhận giao dịch đã ký kết được quy đổi theo đơn vị đo lường tiêu chuẩn trên thị trường vàng quốc tế là 01 ki-lo-gam.</p> <p>5. Việc quy đổi khối lượng vàng quy định tại khoản 4 Điều này thực hiện theo nguyên tắc sau:</p> <p>a) 1 lượng = 37,5 gram;</p> <p>b) 1 gram = 0,0321507465 troy ounce;</p> <p>c) Số lượng vàng tính theo troy ounce (gross weight) = số lượng vàng tính theo lượng x 37,5 x 0,0321507465;</p> <p>d) Số lượng vàng tính theo fine troy ounce (fine gold content) = số</p>	<p>Điều 19. Mua, bán vàng đối ứng trên thị trường quốc tế phục vụ can thiệp thị trường vàng trong nước</p> <p>“1. Vụ QLNH làm đầu mối đề xuất việc mua vàng, bán vàng trên tài khoản của NHNN ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng hoặc bán vàng ra nước ngoài để đối ứng với khối lượng vàng đã bán, mua can thiệp tại phương án can thiệp thị trường vàng báo cáo Trường BDH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>2. Căn cứ các quy định của pháp luật về hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của NHNN và Quyết định của Thống đốc về cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN, Cục QLDTNH lựa chọn đối tác, mở tài khoản, mua vàng, bán vàng trên tài khoản của NHNN ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng hoặc bán vàng ra nước ngoài để đối ứng với khối lượng vàng đã bán, mua can thiệp theo phương án can thiệp thị trường vàng đã được phê duyệt.</p> <p>3. Việc mua vàng, bán vàng trên tài khoản của NHNN ở nước ngoài hoặc mua vàng ở nước ngoài để nhập khẩu vàng theo khoản 2 Điều này thực hiện trong thời hạn 01 giờ kể từ thời điểm kết thúc thời hạn xác nhận giao dịch mua, bán vàng miếng giữa NHNN với tổ chức tín dụng, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về hoạt động mua, bán vàng miếng của NHNN. Trường hợp xảy ra các sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan không tính vào thời hạn nêu trên.</p> <p>4. Cục trưởng Cục QLDTNH quyết định khối lượng, giá (theo giá thị trường quốc tế tại thời điểm quyết định mua, bán), đối tác mua, bán khi thực hiện giao dịch mua, bán vàng theo quy định tại khoản 2 Điều này. Mức chênh lệch tối đa giữa tổng khối lượng vàng mua, bán trên thị trường quốc tế với tổng khối lượng vàng miếng NHNN bán, mua với các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp theo văn bản xác nhận giao dịch đã ký kết được quy đổi theo đơn vị đo lường tiêu chuẩn trên thị trường vàng quốc tế là 01 ki-lo-gam.</p> <p>5. Việc quy đổi khối lượng vàng quy định tại khoản 4 Điều này thực hiện theo nguyên tắc sau:</p> <p>a) 1 lượng = 37,5 gram;</p> <p>b) 1 gram = 0,0321507465 troy ounce;</p> <p>c) Số lượng vàng tính theo troy ounce (gross weight) = số lượng vàng tính theo lượng x 37,5 x 0,0321507465;</p> <p>d) Số lượng vàng tính theo fine troy ounce (fine gold content) = số</p>	<p>(i) Chuyển SGD thành Cục QLDTNH tại khoản 2 Điều 19 để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Chuyển Giám đốc SGD thành Cục trưởng Cục QLDTNH tại khoản 2 Điều 19.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
lượng vàng tính theo troy ounce (gross weight) x hàm lượng (99,99%).	lượng vàng tính theo troy ounce (gross weight) x hàm lượng (99,99%).”	
<p>Điều 20. Tổ chức sản xuất vàng miếng</p> <p>1. Căn cứ nhu cầu can thiệp thị trường vàng trong nước và cơ cấu vàng thuộc Quỹ DTNH và Quỹ Bình ổn, Vụ QLNH phối hợp với Vụ CSTT, SGD và các đơn vị có liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định phương án sản xuất vàng miếng.</p> <p>2. Việc tổ chức sản xuất vàng miếng quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quyết định của Thống đốc về việc tổ chức và quản lý sản xuất vàng miếng của NHNN.</p>	<p>Điều 20. Tổ chức sản xuất vàng miếng</p> <p>1. Căn cứ nhu cầu can thiệp thị trường vàng trong nước và cơ cấu vàng thuộc Quỹ DTNH và Quỹ Bình ổn, Vụ QLNH phối hợp với Cục QLDTNH, Vụ CSTT và các đơn vị có liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định phương án sản xuất vàng miếng.</p> <p>2. Việc tổ chức sản xuất vàng miếng quy định tại khoản 1 Điều này được thực hiện theo quyết định của Thống đốc về việc tổ chức và quản lý sản xuất vàng miếng của NHNN.</p>	Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.
<p>Điều 21. Chuyển đổi từ vàng miếng và vàng khác sang vàng tiêu chuẩn quốc tế</p> <p>1. Căn cứ vào nhu cầu can thiệp thị trường vàng trong nước, cơ cấu vàng thuộc Quỹ DTNH và Quỹ Bình ổn, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD và các đơn vị liên quan xây dựng phương án chuyển đổi vàng miếng và vàng khác thuộc DTNH chính thức sang vàng tiêu chuẩn quốc tế trình Thống đốc quyết định.</p> <p>2. Trên cơ sở phương án chuyển đổi vàng miếng và vàng khác thuộc DTNH chính thức sang vàng tiêu chuẩn quốc tế đã được Thống đốc phê duyệt, SGD phối hợp với Vụ QLNH, Vụ Pháp chế và Cục Phát hành và Kho quỹ ký hợp đồng với đối tác để thực hiện việc chuyển đổi; SGD thực hiện thủ tục thanh toán và hướng dẫn giao, nhận vàng; Cục Phát hành và Kho quỹ thực hiện thủ tục hải quan, giao vàng, nhận vàng.</p>	<p>Điều 21. Chuyển đổi từ vàng miếng và vàng khác sang vàng tiêu chuẩn quốc tế</p> <p>1. Căn cứ vào nhu cầu can thiệp thị trường vàng trong nước, cơ cấu vàng thuộc Quỹ DTNH và Quỹ Bình ổn, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Cục QLDTNH, Vụ CSTT và các đơn vị liên quan xây dựng phương án chuyển đổi vàng miếng và vàng khác thuộc DTNH chính thức sang vàng tiêu chuẩn quốc tế báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định.</p> <p>2. Trên cơ sở phương án chuyển đổi vàng miếng và vàng khác thuộc DTNH chính thức sang vàng tiêu chuẩn quốc tế đã được Thống đốc phê duyệt, Cục QLDTNH phối hợp với Vụ Pháp chế và Cục Phát hành và Kho quỹ ký hợp đồng với đối tác để thực hiện việc chuyển đổi; Cục QLDTNH thực hiện thủ tục thanh toán và hướng dẫn giao, nhận vàng; Cục Phát hành và Kho quỹ thực hiện thủ tục hải quan, giao vàng, nhận vàng.</p>	Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.
<p>Điều 22. Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ổn sang Quỹ DTNH</p> <p>1. Muộn nhất ngày 10 của tháng đầu hàng quý, Vụ QLNH thông báo hạn mức ngoại hối của Quỹ Bình ổn áp dụng trong quý gửi các đơn vị thành viên BDH và Vụ KTNB.</p> <p>2. Số dư thực tế của Quỹ Bình ổn tỷ giá và quản lý thị trường vàng vào ngày làm việc cuối cùng của tháng phải đảm bảo phù hợp với hạn mức đã được thông báo trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp số dư Quỹ Bình ổn vượt hạn mức cho phép, SGD trình Thống đốc phê duyệt và thực hiện điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ổn sang Quỹ DTNH để đảm bảo số dư thực tế của Quỹ Bình ổn tuân thủ hạn mức đã được thông báo.</p> <p>3. Trường hợp số dư Quỹ Bình ổn vượt hạn mức cho phép nhưng việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ổn sang Quỹ DTNH ảnh hưởng tới việc tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, muộn nhất</p>	<p>Điều 22. Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ổn sang Quỹ DTNH</p> <p>1. Muộn nhất ngày 10 của tháng đầu hàng quý, Cục QLDTNH thông báo hạn mức ngoại hối của Quỹ Bình ổn áp dụng trong quý gửi các đơn vị thành viên BDH và Vụ KTNB.</p> <p>2. Số dư thực tế của Quỹ Bình ổn tỷ giá và quản lý thị trường vàng vào ngày làm việc cuối cùng của tháng phải đảm bảo phù hợp với hạn mức đã được thông báo trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp số dư Quỹ Bình ổn vượt hạn mức cho phép, Cục QLDTNH trình Thống đốc phê duyệt và thực hiện điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ổn sang Quỹ DTNH để đảm bảo số dư thực tế của Quỹ Bình ổn tuân thủ hạn mức đã được thông báo.</p> <p>3. Trường hợp số dư Quỹ Bình ổn vượt hạn mức cho phép nhưng việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ổn sang Quỹ DTNH ảnh hưởng tới việc tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, muộn nhất</p>	Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>vào 05 ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo, SGD trình Thống đốc phê duyệt và thực hiện điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ôn sang Quỹ DTNH.</p> <p>4. Thống đốc ủy quyền cho Trưởng BDH quyết định việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ôn sang Quỹ DTNH.</p>	<p>vào 05 ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo, Cục QLDTNH trình Thống đốc phê duyệt và thực hiện điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ôn sang Quỹ DTNH.</p> <p>4. Thống đốc ủy quyền cho Trưởng BDH quyết định việc điều chuyển ngoại hối từ Quỹ Bình ôn sang Quỹ DTNH.</p>	
<p>Điều 23. Nghiệp vụ quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác</p> <p>1. Tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác được quản lý thông qua các nghiệp vụ sau:</p> <p>a) Đầu tư ngắn hạn trên thị trường quốc tế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi ngoại tệ và vàng ngắn hạn ở nước ngoài; - Mua, bán, nắm giữ chứng khoán, giấy tờ có giá ngắn hạn trên thị trường quốc tế; - Các hình thức đầu tư ngắn hạn khác; <p>b) Tiền mặt ngoại tệ tại quỹ;</p> <p>c) Vàng tiêu chuẩn quốc tế, vàng miếng và vàng khác lưu tại các kho của NHNN;</p> <p>d) Các nghiệp vụ quản lý khác.</p> <p>2. Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD, Vụ CSTT và các đơn vị có liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định việc bổ sung các hình thức đầu tư ngắn hạn khác và các nghiệp vụ quản lý khác quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều này trong từng thời kỳ.</p>	<p>Điều 23. Nghiệp vụ quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác</p> <p>1. Tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác được quản lý thông qua các nghiệp vụ sau:</p> <p>a) Đầu tư ngắn hạn trên thị trường quốc tế bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi ngoại tệ và vàng ngắn hạn ở nước ngoài; - Mua, bán, nắm giữ chứng khoán, giấy tờ có giá ngắn hạn trên thị trường quốc tế; - Các hình thức đầu tư ngắn hạn khác; <p>b) Tiền mặt ngoại tệ tại quỹ;</p> <p>c) Vàng tiêu chuẩn quốc tế, vàng miếng và vàng khác lưu tại các kho của NHNN;</p> <p>d) Các nghiệp vụ quản lý khác.</p> <p>2. Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với SGD, Vụ CSTT và các đơn vị có liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định việc bổ sung các hình thức đầu tư ngắn hạn khác và các nghiệp vụ quản lý khác quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều này trong từng thời kỳ.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Bỏ trách nhiệm của SGD: do SGD chỉ quản lý tài khoản ngoại tệ và theo dõi tình hình thực hiện DTBB của các TCTD, không có chức năng trong việc đầu tư số ngoại tệ này trên thị trường quốc tế (khoản 2 Điều 23).</p>
<p>Điều 25. Hướng dẫn đầu tư đối với tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác</p> <p>1. Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD, Vụ CSTT, Vụ Tài chính – Kế toán, Vụ DBTK và các đơn vị có liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định hướng dẫn đầu tư đối với tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác trong từng thời kỳ.</p> <p>2. Căn cứ hướng dẫn đầu tư đã được Thống đốc quyết định, SGD tổ chức thực hiện đầu tư đối với nguồn tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác.</p>	<p>Điều 25. Hướng dẫn đầu tư đối với tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác</p> <p>1. Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ QLNH, Vụ Tài chính – Kế toán, Vụ DBTK và các đơn vị có liên quan báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định hướng dẫn đầu tư đối với tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác trong từng thời kỳ.</p> <p>2. Căn cứ hướng dẫn đầu tư đã được Thống đốc quyết định, Cục QLDTNH tổ chức thực hiện đầu tư đối với nguồn tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Bổ sung Vụ QLNH là đơn vị phối hợp tại khoản 1 Điều 25 do nội dung này có liên quan đến hoạt động đầu tư vàng, đồng thời Vụ QLNH cũng là thành viên của BDH.</p>
<p>Điều 26. Chế độ hạch toán</p> <p>1. Thu nhập và chi phí đầu tư DTNH chính thức không bao gồm:</p>	<p>Điều 26. Chế độ hạch toán</p> <p>1. Thu nhập và chi phí đầu tư DTNH chính thức không bao gồm:</p>	

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>a) Chênh lệch từ việc đánh giá lại các tài sản thuộc DTNHNN;</p> <p>b) Thu nhập và chi phí liên quan đến việc tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức trong các trường hợp cần thiết theo phê duyệt của Thống đốc, đáp ứng nhu cầu ngoại tệ theo quyết định của TTCP;</p> <p>c) Chi phí liên quan đến gia công, chế tác, xuất khẩu, nhập khẩu, chuyển đổi, lưu kho vàng;</p> <p>d) Chi phí liên quan đến các hoạt động can thiệp thị trường ngoại tệ và thị trường vàng trong nước;</p> <p>đ) Thu nhập và chi phí liên quan đến nghiệp vụ ngoại hối phái sinh, hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương;</p> <p>e) Thu nhập và chi phí liên quan đến quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác;</p> <p>g) Các khoản thu nhập và chi phí khác không liên quan đến đầu tư DTNH chính thức.</p> <p>2. Nguyên tắc xác định giá vàng:</p> <p>a) Vàng tiêu chuẩn quốc tế xác định trên cơ sở tỷ giá trung tâm do Vụ CSTT cung cấp và giá vàng quy đô la Mỹ niêm yết trên màn hình Refinitiv trước 10 giờ sáng ngày báo cáo;</p> <p>b) Vàng tài khoản hạch toán theo giá vàng tiêu chuẩn quốc tế;</p> <p>c) Vàng miếng và vàng khác do NHNN quản lý xác định trên cơ sở so sánh giá vàng tiêu chuẩn quốc tế và giá bán vàng miếng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC niêm yết trước 10 giờ sáng ngày báo cáo, giá hạch toán sẽ là giá thấp hơn.</p> <p>3. Căn cứ tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do NHNN công bố và tỷ giá giữa các loại ngoại tệ niêm yết trên màn hình Refinitiv hoặc Bloomberg hoặc các phương tiện khác trước 10 giờ sáng ngày giao dịch, SGD xác định tỷ giá tính chéo của các ngoại tệ thuộc DTNHNN để hạch toán.</p> <p>4. Nguyên tắc làm tròn số đối với tỷ giá quy đổi giữa các loại ngoại tệ có trong DTNHNN với đồng Việt Nam: làm tròn số đến đơn vị đồng Việt Nam và nếu số ngay sau dấu phẩy của tỷ giá sau khi tính toán có giá trị từ 5 (năm) trở lên sẽ tăng thêm một đơn vị, nếu nhỏ hơn 5 (năm) sẽ không tính.</p>	<p>a) Chênh lệch từ việc đánh giá lại các tài sản thuộc DTNHNN;</p> <p>b) Thu nhập và chi phí liên quan đến việc tuân thủ cơ cấu đầu tư DTNH chính thức trong các trường hợp cần thiết theo phê duyệt của Thống đốc, đáp ứng nhu cầu ngoại tệ theo quyết định của TTCP;</p> <p>c) Chi phí liên quan đến gia công, chế tác, xuất khẩu, nhập khẩu, chuyển đổi, lưu kho vàng;</p> <p>d) Chi phí liên quan đến các hoạt động can thiệp thị trường ngoại tệ và thị trường vàng trong nước;</p> <p>đ) Thu nhập và chi phí liên quan đến nghiệp vụ ngoại hối phái sinh, hoán đổi tiền tệ song phương và đa phương;</p> <p>e) Thu nhập và chi phí liên quan đến quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác;</p> <p>g) Các khoản thu nhập và chi phí khác không liên quan đến đầu tư DTNH chính thức.</p> <p>2. Nguyên tắc xác định giá vàng:</p> <p>a) Vàng tiêu chuẩn quốc tế xác định trên cơ sở tỷ giá trung tâm do Vụ CSTT cung cấp và giá vàng quy đô la Mỹ niêm yết trên màn hình Refinitiv trước 10 giờ sáng ngày báo cáo;</p> <p>b) Vàng tài khoản hạch toán theo giá vàng tiêu chuẩn quốc tế;</p> <p>c) Vàng miếng và vàng khác do NHNN quản lý xác định trên cơ sở so sánh giá vàng tiêu chuẩn quốc tế và giá bán vàng miếng của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vàng bạc đá quý Sài Gòn – SJC niêm yết trước 10 giờ sáng ngày báo cáo, giá hạch toán sẽ là giá thấp hơn.</p> <p>3. Căn cứ tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ do NHNN công bố và tỷ giá giữa các loại ngoại tệ niêm yết trên màn hình Refinitiv hoặc Bloomberg hoặc các phương tiện khác trước 10 giờ sáng ngày giao dịch, Cục QLDTNH xác định tỷ giá tính chéo của các ngoại tệ thuộc DTNHNN để hạch toán.</p> <p>4. Nguyên tắc làm tròn số đối với tỷ giá quy đổi giữa các loại ngoại tệ có trong DTNHNN với đồng Việt Nam: làm tròn số đến đơn vị đồng Việt Nam và nếu số ngay sau dấu phẩy của tỷ giá sau khi tính toán có giá trị từ 5 (năm) trở lên sẽ tăng thêm một đơn vị, nếu nhỏ hơn 5 (năm) sẽ không tính.</p>	<p>Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 27. Chế độ báo cáo</p> <p>1. Muộn nhất vào ngày 15 tháng 8 hằng năm, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với SGD và các đơn vị có liên quan xây dựng trình Thống đốc phê duyệt Báo cáo diễn biến quy mô và tình hình sử dụng DTNHNN</p>	<p>Điều 27. Chế độ báo cáo</p> <p>1. Muộn nhất vào ngày 15 tháng 8 hằng năm, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng trình Thống đốc phê duyệt Báo cáo diễn biến quy mô và tình hình sử dụng DTNHNN 06</p>	

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>06 tháng đầu năm để báo cáo TTCP, đồng gửi BTC.</p> <p>2. Muộn nhất vào ngày 31 tháng 3 hằng năm, Vụ QLNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ DBTK, Vụ TCKT xây dựng trình Thống đốc phê duyệt Báo cáo về tình hình quản lý DTNHNN năm trước, dự kiến mức DTNHNN trong năm báo cáo TTCP, đồng gửi BTC.</p> <p>3. Muộn nhất vào ngày làm việc cuối cùng hàng tháng, Vụ QLNH báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH, đồng gửi các đơn vị thành viên BDH và Vụ KTNB về tình hình quản lý DTNHNN tháng trước.</p> <p>4. SGD báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH, đồng gửi các đơn vị thành viên BDH và Vụ KTNB về đánh giá công tác quản lý DTNHNN:</p> <p>a) Báo cáo 6 tháng: Muộn nhất vào ngày làm việc cuối cùng của tháng 7 hằng năm;</p> <p>b) Báo cáo năm: Muộn nhất vào ngày làm việc cuối cùng của tháng 01 hằng năm.</p>	<p>tháng đầu năm để báo cáo TTCP, đồng gửi BTC.</p> <p>2. Muộn nhất vào ngày 31 tháng 3 hằng năm, Cục QLDTNH chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ QLNH, Vụ DBTK, Vụ TCKT xây dựng trình Thống đốc phê duyệt Báo cáo về tình hình quản lý DTNHNN năm trước, dự kiến mức DTNHNN trong năm báo cáo TTCP, đồng gửi BTC.</p> <p>3. Muộn nhất vào ngày làm việc cuối cùng hàng tháng, Cục QLDTNH báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH, đồng gửi các đơn vị thành viên BDH và Vụ KTNB về tình hình quản lý DTNHNN tháng trước.</p> <p>4. Cục QLDTNH báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH, đồng gửi các đơn vị thành viên BDH và Vụ KTNB về đánh giá công tác quản lý DTNHNN:</p> <p>a) Báo cáo 6 tháng: Muộn nhất vào ngày làm việc cuối cùng của tháng 7 hằng năm;</p> <p>b) Báo cáo năm: Muộn nhất vào ngày làm việc cuối cùng của tháng 01 hằng năm.</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Bỏ khoản 4 Điều 27 do Vụ QLNH và SGD gộp chung chức năng vào Cục QLNHNN, trong khi đó khoản 1 và 2 Điều 27 đã quy định Cục chủ trì xây dựng báo cáo về tình hình quản lý DTNHNN hằng năm và 6 tháng.</p>
<p>Điều 28. Chế độ cung cấp thông tin Việc cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý DTNHNN được thực hiện như sau:</p> <p>1. SGD cung cấp:</p> <p>a) Hàng ngày: Số liệu về DTNHNN của ngày làm việc hôm trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>b) Muộn nhất ngày 05 hàng tháng: Báo cáo cơ cấu dự trữ ngoại hối chính thức và Báo cáo tình hình mua, bán sử dụng DTNHNN của tháng trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 và Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>c) Muộn nhất ngày 15 hàng tháng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình đầu tư DTNHNN tại nước ngoài của tháng trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư này; - Báo cáo tình hình đầu tư DTNHNN tại nước ngoài theo đối tác đầu tư của tháng trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư này; <p>d) Muộn nhất vào ngày cuối tháng đầu mỗi quý hoặc khi cần thiết: SGD cung cấp cho Vụ QLNH và Vụ KTNB tài liệu đánh giá xếp hạng các ngân hàng đại lý quý trước bao gồm: tài liệu của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế và tài liệu đánh giá của SGD căn cứ theo tiêu chuẩn đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế;</p> <p>đ) Báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH kết quả đấu thầu vàng miếng</p>	<p>Điều 28. Chế độ cung cấp thông tin Việc cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý DTNHNN được thực hiện như sau:</p> <p>1. Cục QLDTNH cung cấp:</p> <p>a) Hàng ngày: Số liệu về DTNHNN của ngày làm việc hôm trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>b) Muộn nhất ngày 05 hàng tháng: Báo cáo cơ cấu dự trữ ngoại hối chính thức và Báo cáo tình hình mua, bán sử dụng DTNHNN của tháng trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 và Phụ lục 03 ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>c) Muộn nhất ngày 15 hàng tháng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình đầu tư DTNHNN tại nước ngoài của tháng trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 06 ban hành kèm theo Thông tư này; - Báo cáo tình hình đầu tư DTNHNN tại nước ngoài theo đối tác đầu tư của tháng trước theo mẫu quy định tại Phụ lục 07 ban hành kèm theo Thông tư này; <p>d) Muộn nhất vào ngày cuối tháng đầu mỗi quý hoặc khi cần thiết: SGD cung cấp cho Vụ QLNH và Vụ KTNB tài liệu đánh giá xếp hạng các ngân hàng đại lý quý trước bao gồm: tài liệu của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế và tài liệu đánh giá của SGD căn cứ theo tiêu chuẩn đánh giá của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế;</p> <p>đ) Báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH kết quả đấu thầu vàng miếng</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>trong nước và mua vàng đối ứng trên thị trường quốc tế trong ngày NHNN thực hiện đấu thầu, đồng gửi Vụ QLNH, Vụ CSTT và Vụ KTNB.</p> <p>2. Vụ DBTK cung cấp cho Vụ QLNH và SGD:</p> <p>a) Muộn nhất ngày 25 hàng tháng: Số liệu liên quan đến diễn biến thanh khoản ngoại tệ và tình hình tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng tại NHNN của tháng trước;</p> <p>b) Muộn nhất sau 45 ngày kể từ ngày kết thúc quý báo cáo/60 ngày kể từ ngày kết thúc năm báo cáo: Số liệu thực hiện cán cân thanh toán quốc tế quý/năm trước và ước thực hiện cán cân thanh toán cho quý/năm hiện tại;</p> <p>c) Muộn nhất ngày 20 tháng cuối hàng quý: Dự báo tình hình thị trường tài chính quốc tế theo các quốc gia và khu vực có đồng tiền thuộc DTNHNN của quý sau;</p> <p>d) Muộn nhất ngày 15 tháng đầu hàng quý: Báo cáo về tỷ lệ lạm phát tiền tệ và các chỉ số kinh tế vĩ mô trong nước của quý trước;</p> <p>đ) Muộn nhất ngày cuối cùng hàng tháng: Bảng cân đối tiền tệ của NHNN và Bảng cân đối tiền tệ toàn ngành của tháng trước.</p> <p>3. Vụ CSTT cung cấp cho Vụ QLNH:</p> <p>a) Định kỳ 6 tháng: Báo cáo tỷ trọng các loại ngoại tệ trong giao dịch mua bán ngoại tệ giữa các tổ chức tín dụng và khách hàng theo mẫu quy định tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>b) Báo cáo về điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng và các giải pháp điều hành.</p> <p>4. Muộn nhất ngày 15 tháng đầu hàng quý và khi có thay đổi, Cục Phát hành và Kho quỹ báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH đồng gửi Vụ QLNH, SGD, Vụ KTNB về khối lượng tồn kho vàng tiêu chuẩn quốc tế, vàng miếng và vàng khác tại các kho của NHNN vào thời điểm cuối quý trước hoặc vào thời điểm có thay đổi theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>5. Muộn nhất vào ngày 31 tháng 01 hàng năm, Vụ Hợp tác quốc tế cung cấp cho Vụ QLNH và SGD số liệu giải ngân dự kiến theo quý của các chương trình, dự án hỗ trợ ngân sách trực tiếp từ các tổ chức, đối tác quốc tế trong năm theo mẫu quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>6. Muộn nhất ngày 15 hàng tháng, Vụ Tài Chính – Kế toán cung cấp cho Vụ QLNH, SGD, Vụ CSTT, Vụ KTNB số dư tài khoản Vốn do đánh giá lại tài sản - Đánh giá lại ngoại tệ và Chênh lệch tỷ giá hối đoái của tháng trước.</p>	<p>trong nước và mua vàng đối ứng trên thị trường quốc tế trong ngày NHNN thực hiện đấu thầu, đồng gửi Vụ QLNH, Vụ CSTT và Vụ KTNB.</p> <p>2. Vụ DBTK cung cấp cho Cục QLDTNH:</p> <p>a) Muộn nhất ngày 25 hàng tháng: Số liệu liên quan đến diễn biến thanh khoản ngoại tệ và tình hình tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước và các tổ chức tín dụng tại NHNN của tháng trước;</p> <p>b) Muộn nhất sau 45 ngày kể từ ngày kết thúc quý báo cáo/60 ngày kể từ ngày kết thúc năm báo cáo: Số liệu thực hiện cán cân thanh toán quốc tế quý/năm trước và ước thực hiện cán cân thanh toán cho quý/năm hiện tại;</p> <p>c) Muộn nhất ngày 20 tháng cuối hàng quý: Dự báo tình hình thị trường tài chính quốc tế theo các quốc gia và khu vực có đồng tiền thuộc DTNHNN của quý sau;</p> <p>d) Muộn nhất ngày 15 tháng đầu hàng quý: Báo cáo về tỷ lệ lạm phát tiền tệ và các chỉ số kinh tế vĩ mô trong nước của quý trước;</p> <p>đ) Muộn nhất ngày cuối cùng hàng tháng: Bảng cân đối tiền tệ của NHNN và Bảng cân đối tiền tệ toàn ngành của tháng trước.</p> <p>3. Vụ CSTT cung cấp cho Cục QLDTNH:</p> <p>a) Định kỳ 6 tháng: Báo cáo tỷ trọng các loại ngoại tệ trong giao dịch mua bán ngoại tệ giữa các tổ chức tín dụng và khách hàng theo mẫu quy định tại Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>b) Báo cáo về điều hành chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng và các giải pháp điều hành.</p> <p>4. Muộn nhất ngày 15 tháng đầu hàng quý và khi có thay đổi, Cục Phát hành và Kho quỹ báo cáo Thống đốc và Trưởng BDH đồng gửi Cục QLDTNH, Vụ KTNB về khối lượng tồn kho vàng tiêu chuẩn quốc tế, vàng miếng và vàng khác tại các kho của NHNN theo mẫu quy định tại Phụ lục 04 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>5. Muộn nhất vào ngày 31 tháng 01 hàng năm, Vụ Hợp tác quốc tế cung cấp cho Cục QLDTNH số liệu giải ngân dự kiến theo quý của các chương trình, dự án hỗ trợ ngân sách trực tiếp từ các tổ chức, đối tác quốc tế trong năm theo mẫu quy định tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>6. Muộn nhất ngày 15 hàng tháng, Vụ Tài Chính – Kế toán cung cấp cho Cục QLDTNH, Vụ CSTT, Vụ KTNB số dư tài khoản Vốn do đánh giá lại tài sản - Đánh giá lại ngoại tệ và Chênh lệch tỷ giá hối đoái của tháng trước.</p> <p>7. Cục QLDTNH cung cấp cho các đơn vị thành viên BDH và Vụ</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>7. Vụ QLNH cung cấp cho các đơn vị thành viên BĐH và Vụ KTNB:</p> <p>a) Quyết định của Thống đốc về cơ cấu dự trữ ngoại hối chính thức, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN trong từng thời kỳ;</p> <p>b) Hạn mức Quỹ Bình ổn tỷ giá và quản lý thị trường vàng được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong từng thời kỳ;</p> <p>c) Các Quyết định, văn bản về sử dụng DTNHNN theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>8. Vụ QLNH, Vụ CSTT, SGD và các đơn vị liên quan cung cấp cho Vụ KTNB các thông tin cần thiết về DTNHNN theo yêu cầu về kiểm toán nội bộ.</p>	<p>KTNB:</p> <p>a) Quyết định của Thống đốc về cơ cấu DTNH chính thức, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN trong từng thời kỳ;</p> <p>b) Hạn mức Quỹ Bình ổn được TTCP phê duyệt trong từng thời kỳ;</p> <p>c) Các Quyết định, văn bản về sử dụng DTNHNN theo Quyết định của TTCP.</p> <p>8. Cục QLDTNH, Vụ CSTT và các đơn vị liên quan cung cấp cho Vụ KTNB các thông tin cần thiết về DTNHNN theo yêu cầu về kiểm toán nội bộ.</p> <p>9. Vụ QLNH cung cấp cho Cục QLDTNH:</p> <p>a) Định kỳ 6 tháng: Tỷ lệ các loại ngoại tệ trong hoạt động vay trả nợ nước ngoài của Việt Nam;</p> <p>b) Tình hình thị trường vàng trong nước và quốc tế, khả năng can thiệp thị trường vàng và nhu cầu nhập khẩu vàng (nếu có).</p>	<p>(ii) Bổ sung trách nhiệm của Vụ QLNH trong việc cung cấp thông tin về vàng và vay trả nợ cho Cục QLDTNH để xây dựng cơ cấu đầu tư DTNH chính thức.</p>
<p>Điều 29. Công bố thông tin Vụ QLNH phối hợp với Vụ Truyền thông và Vụ Hợp tác quốc tế công bố thông tin về DTNHNN theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Điều 29. Công bố thông tin Cục QLDTNH phối hợp với Vụ Truyền thông và Vụ Hợp tác quốc tế công bố thông tin về DTNHNN theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Chuyển Vụ QLNH thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 30. BĐH quản lý DTNHNN</p> <p>1. Thống đốc quyết định thành lập BĐH và ban hành Quyết định về việc thành lập và tổ chức hoạt động của BĐH.</p> <p>2. BĐH có chức năng điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ về quản lý DTNHNN theo quy định tại Thông tư này và tham mưu cho Thống đốc về các nội dung sau:</p> <p>a) Trình TTCP phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn mức Quỹ Bình ổn trong từng thời kỳ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư này; - Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này; - Hình thức can thiệp thị trường ngoại tệ và thị trường vàng khác khi cần thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 15 và điểm d khoản 1 Điều 16 Thông tư này; <p>b) Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung các hình thức đầu tư DTNH chính thức khác theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư này; - Hướng dẫn đầu tư đối với việc ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác đã được Thống đốc quyết định trong từng thời kỳ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư này; - Cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ 	<p>Điều 30. BĐH quản lý DTNHNN</p> <p>1. Thống đốc quyết định thành lập BĐH và ban hành Quyết định về việc thành lập và tổ chức hoạt động của BĐH.</p> <p>2. BĐH có chức năng điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ về quản lý DTNHNN theo quy định tại Thông tư này và tham mưu cho Thống đốc về các nội dung sau:</p> <p>a) Trình TTCP phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hạn mức Quỹ Bình ổn trong từng thời kỳ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư này; - Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư này; - Hình thức can thiệp thị trường ngoại tệ và thị trường vàng khác khi cần thiết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 15 và điểm d khoản 1 Điều 16 Thông tư này; <p>b) Quyết định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung các hình thức đầu tư DTNH chính thức khác theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư này; - Hướng dẫn đầu tư đối với việc ủy thác đầu tư và các hình thức đầu tư khác đã được Thống đốc quyết định trong từng thời kỳ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư này; - Cơ cấu đầu tư DTNH chính thức, tiêu chuẩn, hạn mức đầu tư DTNHNN và tiêu chuẩn lựa chọn đối tác thực hiện các nghiệp vụ 	

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>quản lý DTNHNN khác định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, báo cáo TTCP, đồng gửi BTC;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh và hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này; - Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn trên cơ sở phê duyệt của TTCP theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư này; - Các hình thức mua bán khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Thông tư này; - Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu vàng đối ứng trên thị trường quốc tế phục vụ can thiệp thị trường vàng trong nước theo quy định tại Điều 19 Thông tư này; - Bổ sung các hình thức đầu tư ngắn hạn khác và các nghiệp vụ khác để quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Thông tư này; - Hướng dẫn đầu tư đối với tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Thông tư này; - Bổ sung loại ngoại tệ được phép đầu tư trong cơ cấu đầu tư DTNH chính thức theo quy định tại Điều 7 Nghị định 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN; - Bổ sung các nghiệp vụ quản lý DTNH chính thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN; - Thẩm quyền quyết định của Trường BĐH và Giám đốc SGD trong từng thời kỳ; <p>c) Phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức DTNHNN trong năm theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này; - Phương án can thiệp thị trường ngoại tệ và phương án can thiệp thị trường vàng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 và khoản 3 Điều 16 Thông tư này; - Việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng; phương án sản xuất vàng miếng và phương án chuyển đổi từ vàng miếng và vàng khác thuộc DTNH chính thức sang vàng tiêu chuẩn quốc tế theo quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 20 và khoản 1 Điều 21 Thông tư này; - Phương án cân đối bán ngoại tệ cho NSNN theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Thông tư này. 	<p>quản lý DTNHNN khác định kỳ 6 tháng hoặc khi cần thiết, báo cáo TTCP, đồng gửi BTC;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các nghiệp vụ ngoại hối phái sinh và hạn mức áp dụng đối với từng nghiệp vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư này; - Điều chuyển ngoại hối từ Quỹ DTNH sang Quỹ Bình ổn trên cơ sở phê duyệt của TTCP theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư này; - Các hình thức mua bán khác quy định tại điểm b khoản 2 Điều 15 Thông tư này; - Mua, bán, xuất khẩu, nhập khẩu vàng đối ứng trên thị trường quốc tế phục vụ can thiệp thị trường vàng trong nước theo quy định tại Điều 19 Thông tư này; - Bổ sung các hình thức đầu tư ngắn hạn khác và các nghiệp vụ khác để quản lý tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc Nhà nước, các tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Thông tư này; - Hướng dẫn đầu tư đối với tiền gửi ngoại tệ và vàng của Kho bạc nhà nước, tổ chức tín dụng tại NHNN và các nguồn ngoại hối khác theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Thông tư này; - Bổ sung loại ngoại tệ được phép đầu tư trong cơ cấu đầu tư DTNH chính thức theo quy định tại Điều 7 Nghị định 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN; - Bổ sung các nghiệp vụ quản lý DTNH chính thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN; - Thẩm quyền quyết định của Trường BĐH và Cục trưởng Cục QLDTNH trong từng thời kỳ; <p>c) Phê duyệt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mức DTNHNN trong năm theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này; - Phương án can thiệp thị trường ngoại tệ và phương án can thiệp thị trường vàng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 và khoản 3 Điều 16 Thông tư này; - Việc xuất khẩu, nhập khẩu vàng; phương án sản xuất vàng miếng và phương án chuyển đổi từ vàng miếng và vàng khác thuộc DTNH chính thức sang vàng tiêu chuẩn quốc tế theo quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 20 và khoản 1 Điều 21 Thông tư này; - Phương án cân đối bán ngoại tệ cho NSNN theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 9 Thông tư này. 	<p>Chuyển Giám đốc SGD thành Cục trưởng Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 31. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng BDH và Giám đốc SGD</p> <p>1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng BDH:</p> <p>a) Phê duyệt phương án đầu tư DTNH chính thức theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư này;</p> <p>b) Quyết định thực hiện các khoản đầu tư theo thẩm quyền đã được Thống đốc phê duyệt;</p> <p>c) Phê duyệt đối tác ủy thác đầu tư và nội dung thỏa thuận với đối tác ủy thác đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này;</p> <p>d) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến DTNHNN theo ủy quyền của Thống đốc.</p> <p>2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc SGD:</p> <p>a) Quyết định thực hiện các khoản đầu tư theo thẩm quyền đã được Thống đốc phê duyệt;</p> <p>b) Đại diện NHNN ký kết thỏa thuận liên quan đến đầu tư DTNHNN với các đối tác của NHNN theo ủy quyền của Thống đốc;</p> <p>c) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến DTNHNN theo ủy quyền của Thống đốc.</p>	<p>Điều 31. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng BDH và Cục trưởng Cục QLDTNH</p> <p>1. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng BDH:</p> <p>a) Phê duyệt phương án đầu tư DTNH chính thức theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư này;</p> <p>b) Quyết định thực hiện các khoản đầu tư theo thẩm quyền đã được Thống đốc phê duyệt;</p> <p>c) Phê duyệt đối tác ủy thác đầu tư và nội dung thỏa thuận với đối tác ủy thác đầu tư theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này;</p> <p>d) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến DTNHNN theo ủy quyền của Thống đốc.</p> <p>2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Cục trưởng Cục QLDTNH:</p> <p>a) Quyết định thực hiện các khoản đầu tư theo thẩm quyền đã được Thống đốc phê duyệt;</p> <p>b) Đại diện NHNN ký kết thỏa thuận liên quan đến đầu tư DTNHNN với các đối tác của NHNN theo ủy quyền của Thống đốc;</p> <p>c) Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến DTNHNN theo ủy quyền của Thống đốc.</p>	<p>Chuyển Giám đốc SGD thành Cục trưởng Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>
<p>Điều 32. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc NHNN</p> <p>1. Vụ QLNH:</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD và các đơn vị liên quan xây dựng, báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý DTNHNN;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD và Vụ KTNB xây dựng và báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc ban hành Quyết định về thành lập và tổ chức hoạt động của BDH quản lý DTNHNN và Quyết định về thẩm quyền quyết định của Trưởng BDH và Giám đốc SGD trong từng thời kỳ;</p> <p>c) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định sử dụng các nghiệp vụ quản lý DTNH chính thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định số 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN;</p> <p>d) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, SGD, Vụ Tài chính-Kế toán và Vụ DBTK báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định bổ sung thêm loại ngoại tệ được phép đầu tư trong cơ cấu đầu tư DTNH chính thức theo Điều 7 Nghị định số 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN;</p>	<p>Điều 32. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc NHNN</p> <p>1. Cục QLDTNH:</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và các đơn vị liên quan xây dựng, báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý DTNHNN;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT và Vụ KTNB xây dựng và báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc ban hành Quyết định về thành lập và tổ chức hoạt động của BDH quản lý DTNHNN và Quyết định về thẩm quyền quyết định của Trưởng BDH và Cục trưởng Cục QLDTNH trong từng thời kỳ;</p> <p>c) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ Tài chính – Kế toán và Vụ DBTK báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định sử dụng các nghiệp vụ quản lý DTNH chính thức khác theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị định số 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN;</p> <p>d) Chủ trì, phối hợp với Vụ CSTT, Vụ Tài chính-Kế toán và Vụ DBTK báo cáo Trưởng BDH trình Thống đốc quyết định bổ sung thêm loại ngoại tệ được phép đầu tư trong cơ cấu đầu tư DTNH chính thức theo Điều 7 Nghị định số 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về quản lý DTNHNN;</p>	<p>(i) Chuyển Vụ QLNH và SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p> <p>(ii) Gộp chức năng nhiệm vụ của Vụ QLNH và SGD thành trách nhiệm của Cục QLDTNH.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>đ) Xác định giá vàng quy đô la Mỹ và đồng Việt Nam của vàng thuộc DTNHNN và thông báo cho các đơn vị liên quan và Vụ KTNB vào ngày làm việc cuối cùng của tháng;</p> <p>e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>2. SGD:</p> <p>a) Xây dựng quy trình nghiệp vụ quản lý nội bộ tại SGD để tổ chức thực hiện quản lý DTNHNN theo các quy định tại Thông tư này;</p> <p>b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan đàm phán các điều khoản và điều kiện tại các thỏa thuận của NHNN với các đối tác nước ngoài liên quan đến quản lý DTNHNN;</p> <p>c) Đại diện NHNN ký kết biên bản kiểm tra việc quản lý DTNHNN với đoàn kiểm tra của Bộ Tài chính trên cơ sở phê duyệt của Thống đốc hoặc Phó Thống đốc phụ trách;</p> <p>d) Đề xuất trình Trưởng Ban điều hành quản lý DTNHNN phê duyệt việc mua, bán ngoại tệ đối với tổ chức tín dụng thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban điều hành quản lý dự trữ ngoại hối;</p> <p>đ) Công bố trên mạng giao dịch FXT hoặc các phương tiện khác một số nội dung của phương án can thiệp theo phê duyệt của Thống đốc tại từng phương án can thiệp thị trường ngoại tệ;</p> <p>e) Công bố tỷ giá tham khảo giữa đồng Việt Nam và các loại ngoại tệ có trong cơ cấu đầu tư dự trữ ngoại hối chính thức trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và hệ thống mạng thông tin Refinitiv;</p> <p>g) Hạch toán các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến dự trữ ngoại hối theo hướng dẫn của Vụ TCKT;</p> <p>i) Xác định giá vàng quy đô la Mỹ và đồng Việt Nam của vàng thuộc DTNHNN và thông báo cho các đơn vị liên quan theo nguyên tắc xác định quy định tại khoản 2 Điều 26 Thông tư này.</p> <p>h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>3. Vụ Tài chính – Kế toán:</p> <p>a) Hướng dẫn cụ thể việc hạch toán kế toán DTNHNN theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>4. Vụ KTNB</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN tham mưu cho Thống đốc xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm tra việc quản lý DTNHNN của Bộ Tài chính;</p> <p>b) Thực hiện kiểm toán nội bộ công tác quản lý dự trữ ngoại hối theo quy định tại Nghị định 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 về quản lý DTNHNN và tại Thông tư này.</p>	<p>đ) Xác định giá vàng quy đô la Mỹ và đồng Việt Nam của vàng thuộc DTNHNN và thông báo cho các đơn vị liên quan và Vụ KTNB vào ngày làm việc cuối cùng của tháng;</p> <p>e) Xây dựng quy trình nghiệp vụ quản lý nội bộ tại Cục QLDTNH để tổ chức thực hiện quản lý DTNHNN theo các quy định tại Thông tư này;</p> <p>g) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế và các đơn vị có liên quan đàm phán các điều khoản và điều kiện tại các thỏa thuận của NHNN với các đối tác nước ngoài liên quan đến quản lý DTNHNN;</p> <p>h) Đại diện NHNN ký kết biên bản kiểm tra việc quản lý DTNHNN với đoàn kiểm tra của BTC trên cơ sở phê duyệt của Thống đốc hoặc Phó Thống đốc phụ trách;</p> <p>i) Đề xuất trình Trưởng BDH quản lý DTNHNN phê duyệt việc mua, bán ngoại tệ đối với tổ chức tín dụng thuộc thẩm quyền của Trưởng BDH quản lý DTNH;</p> <p>k) Công bố trên mạng giao dịch Reuters Dealing hoặc các phương tiện khác một số nội dung của phương án can thiệp theo phê duyệt của Thống đốc tại từng phương án can thiệp thị trường ngoại tệ;</p> <p>l) Công bố tỷ giá tham khảo giữa đồng Việt Nam và các loại ngoại tệ có trong cơ cấu đầu tư DTNH chính thức trên trang thông tin điện tử của NHNN và hệ thống mạng thông tin Refinitiv;</p> <p>m) Hạch toán các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến DTNH theo hướng dẫn của Vụ TCKT;</p> <p>n) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>2. Vụ Tài chính – Kế toán:</p> <p>a) Hướng dẫn cụ thể việc hạch toán kế toán DTNHNN theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>3. SGD:</p> <p>a) Hạch toán các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến DTNH theo hướng dẫn của Vụ TCKT;</p> <p>b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p> <p>4. Vụ KTNB</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc NHNN tham mưu cho Thống đốc xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động kiểm tra việc quản lý DTNHNN của BTC;</p> <p>b) Thực hiện kiểm toán nội bộ công tác quản lý DTNH theo quy định tại Nghị định 50/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 về quản lý DTNHNN và tại Thông tư này.</p>	<p>(iii) Bổ sung trách nhiệm SGD trong việc phối hợp xây dựng Quy trình, hạch toán các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến DTNH theo hướng dẫn của Vụ TCKT.</p>

Thông tư hợp nhất Thông tư 01/2014/TT-NHNN và Thông tư 01/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>5. Vụ CSTT</p> <p>a) Công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và hệ thống mạng thông tin Refinitiv;</p> <p>b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p>	<p>5. Vụ CSTT</p> <p>a) Công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ trên Cổng thông tin điện tử của NHNN và hệ thống mạng thông tin Refinitiv;</p> <p>b) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này.</p>	
<p>Điều 34. Tổ chức thi hành</p> <p>Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ QLNH, Vụ trưởng Vụ CSTT, Vụ trưởng Vụ KTNB, Vụ trưởng Vụ DBTK, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ TCKT, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ và Giám đốc SGD chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./.</p>	<p>Điều 34. Trách nhiệm tổ chức thực hiện</p> <p>Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục QLDTNH, Vụ trưởng Vụ CSTT, Vụ trưởng Vụ KTNB, Vụ trưởng Vụ DBTK, Vụ trưởng Vụ QLNH, Giám đốc SGD, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ TCKT, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ chịu trách nhiệm tổ chức thi hành Thông tư này./.</p>	<p>Bổ sung Cục trưởng Cục QLDTNH và Vụ trưởng Vụ Truyền thông.</p>

2. THÔNG TƯ 06/2013/TT-NHNN ngày 12/3/2013 hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2015/TT-NHNN ngày 28/8/2015)

THÔNG TƯ 06/2013/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>Thay cụm từ “<i>Sở Giao dịch</i>” thành cụm từ “<i>Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước</i>” tại Điều 3, khoản 4 Điều 4, khoản 1 và 3 Điều 11, khoản 1 và 2 Điều 12, Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 16, khoản 6 Điều 19, Điều 20, khoản 2 Điều 21, Điều 22, khoản 2 Điều 23, Điều 25.</p>	<p>Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

3. THÔNG TƯ 26/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 hướng dẫn giao dịch ngoại tệ giữa NHNN với tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối

THÔNG TƯ 26/2021/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>1. Thay cụm từ “<i>Sở Giao dịch</i>” thành cụm từ “<i>Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước</i>” tại khoản 2 Điều 12, khoản 1, 2 và 4 Điều 15, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Phụ lục 1 (Phần Kính gửi), Phụ lục 2 (Phần Kính gửi và phần ghi chú).</p> <p>2. Thay cụm từ “<i>Giám đốc Sở Giao dịch</i>” thành cụm từ “<i>Cục trưởng Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước</i>” tại Điều 22.</p>	<p>Chuyển SGD thành Cục QLDTNH và Giám đốc SGD thành Cục trưởng Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.</p>

4. THÔNG TƯ 32/2018/TT-NHNN ngày 18/12/2018 hướng dẫn quy trình chuyển đổi ngoại tệ của NHNN cho các dự án được Chính phủ cam kết bảo lãnh và hỗ trợ chuyển đổi ngoại tệ

THÔNG TƯ 32/2018/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
	Thay cụm từ “Sở Giao dịch” thành cụm từ “Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước” tại khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 1 và 3 Điều 6, Điều 9, Điều 10.	Chuyển SGD thành Cục QLDTNH để phù hợp với cơ cấu, tổ chức mới.

5. THÔNG TƯ 38/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 quy định về dịch chứng từ kế toán ghi bằng tiếng nước ngoài khi sử dụng để ghi sổ kế toán, cách viết chữ số trên chứng từ kế toán và lưu trữ chứng từ điện tử tại NHNN

THÔNG TƯ 38/2013/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 5. Cách viết chữ số trên chứng từ kế toán</p> <p>1. Quy định tại Điều này chỉ áp dụng đối với chứng từ thanh toán quốc tế tại Sở Giao dịch.</p> <p>2. Sở Giao dịch được sử dụng cách viết chữ số theo thông lệ quốc tế trên chứng từ thanh toán quốc tế.</p> <p>3. Sở Giao dịch phải thực hiện chuyển đổi cách viết chữ số theo thông lệ quốc tế sang cách viết chữ số theo quy định của Luật kế toán để đảm bảo tính chính xác khi ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính.</p> <p>4. Sở Giao dịch lập danh mục các loại chứng từ được chuyển đổi cách viết chữ số theo thông lệ quốc tế để phục vụ cho việc kiểm tra, đối chiếu tại đơn vị.</p>	<p>“Điều 5. Cách viết chữ số trên chứng từ kế toán</p> <p>1. Quy định tại Điều này chỉ áp dụng đối với chứng từ thanh toán quốc tế tại Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước.</p> <p>2. Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước được sử dụng cách viết chữ số theo thông lệ quốc tế trên chứng từ thanh toán quốc tế.</p> <p>3. Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước phải thực hiện chuyển đổi cách viết chữ số theo thông lệ quốc tế sang cách viết chữ số theo quy định của Luật kế toán để đảm bảo tính chính xác khi ghi sổ kế toán và lập báo cáo tài chính.</p> <p>4. Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước lập danh mục các loại chứng từ được chuyển đổi cách viết chữ số theo thông lệ quốc tế để phục vụ cho việc kiểm tra, đối chiếu tại đơn vị.”</p>	<p>Bổ sung Cục QLDTNH do việc lập chứng từ kế toán sẽ được thực hiện cả tại SGD và Cục QLDTNH.</p>
<p>Điều 8. Trách nhiệm thực hiện</p> <p>3. Sở Giao dịch:</p> <p>Ngoài trách nhiệm nêu tại khoản 1 Điều này, Sở Giao dịch chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 5 Thông tư này.</p>	<p>Khoản 3 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“3. Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước: Ngoài trách nhiệm nêu tại khoản 1 Điều này, Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 5 Thông tư này.”</p>	<p>Bổ sung Cục QLDTNH do việc lập chứng từ kế toán sẽ được thực hiện cả tại SGD và Cục QLDTNH.</p>
<p>Điều 9. Hiệu lực thi hành</p> <p>3. Nội dung quy định về cách viết chữ số sử dụng trên chứng từ kế toán quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Chế độ Chứng từ kế toán ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1789/2005/QĐ-NHNN ngày 12/12/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước không áp dụng đối với chứng từ thanh toán quốc tế phát sinh tại Sở Giao dịch kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.</p>	<p>Khoản 3 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>“3. Nội dung quy định về cách viết chữ số sử dụng trên chứng từ kế toán quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Chế độ Chứng từ kế toán ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 1789/2005/QĐ-NHNN ngày 12/12/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước không áp dụng đối với chứng từ thanh toán quốc tế phát sinh tại Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.”</p>	<p>Bổ sung Cục QLDTNH do việc lập chứng từ kế toán sẽ được thực hiện cả tại SGD và Cục QLDTNH.</p>

6. THÔNG TƯ 39/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của NHNN

THÔNG TƯ 39/2013/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 3. Thông tư này áp dụng đối với Sở Giao dịch, Vụ Tài chính - Kế toán, Cục Công nghệ tin học, Cục Phát hành và kho quỹ, Cục Quản trị, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước chưa thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm (sau đây gọi là đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước).</p>	<p>Khoản 3 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau: “3. Thông tư này áp dụng đối với Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước, Vụ Tài chính - Kế toán, Sở Giao dịch, Cục Công nghệ tin học, Cục Phát hành và Kho quỹ, Cục Quản trị, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị sự nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước chưa thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm (sau đây gọi là đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước).”</p>	<p>Bổ sung Cục QLDTNH theo cơ cấu, tổ chức mới.</p>

7. THÔNG TƯ 25/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 quy định Quy trình luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ kế toán trong hệ thống “Ngân hàng lõi, kế toán, lập ngân sách và tích hợp hệ thống” tại các đơn vị có tổ chức bộ máy kế toán thuộc NHNN

THÔNG TƯ 25/2020/TT-NHNN	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 12. Luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ tại Sở Giao dịch Sở Giao dịch với vai trò vừa là Trung tâm thanh toán, vừa là đơn vị kế toán NHNN, theo đó, Sở Giao dịch được ban hành Quy định nội bộ về luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu tập hợp, sắp xếp, đóng chứng từ phù hợp với đặc điểm hoạt động và tổ chức công tác kế toán theo nguyên tắc sau: 1. Luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu chứng từ tuân thủ quy định tại Điều 4 Thông tư này; đảm bảo khớp đúng từ kế toán chi tiết đến kế toán tổng hợp. 2. Tập hợp, sắp xếp, đóng chứng từ đảm bảo thuận tiện cho công tác hậu kiểm, tra cứu chứng từ khi đưa vào lưu trữ và tránh thất lạc chứng từ.</p>	<p>Điều 12. Luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ tại Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối Nhà nước Sở Giao dịch và Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước được ban hành Quy định nội bộ về luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu tập hợp, sắp xếp, đóng chứng từ phù hợp với đặc điểm hoạt động và tổ chức công tác kế toán theo nguyên tắc sau: 1. Luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu chứng từ tuân thủ quy định tại Điều 4 Thông tư này; đảm bảo khớp đúng từ kế toán chi tiết đến kế toán tổng hợp. 2. Tập hợp, sắp xếp, đóng chứng từ đảm bảo thuận tiện cho công tác hậu kiểm, tra cứu chứng từ khi đưa vào lưu trữ và tránh thất lạc chứng từ.</p>	<p>Bổ sung Cục QLDTNH do Cục cũng thực hiện công tác luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ.</p>

8. THÔNG TƯ 26/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013 ban hành biểu phí dịch vụ thanh toán qua NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020)

THÔNG TƯ 26/2013/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020)	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>Điều 2. Định kỳ hàng tháng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước</p>	<p>1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau: Điều 2. Định kỳ hàng tháng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh,</p>	<p>Bổ sung Cục QLDTNH do Cục cũng thực hiện công tác luân chuyển, kiểm</p>

THÔNG TƯ 26/2013/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020)	Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Lý do sửa đổi, bổ sung
<p>sử dụng mẫu Bảng kê từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 07 và Phụ lục số 09, 11 ban hành kèm theo Thông tư này để tính, thu phí dịch vụ thanh toán và tổng hợp số liệu thu phí dịch vụ thanh toán theo mẫu Phụ lục số 08, 12 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>Đối với phí duy trì số dư tiền gửi trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ quy định tại Điều 1b Thông tư này và phí dịch vụ thanh toán quốc tế tại Phần IV Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư này, trường hợp số dư trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của đối tượng trả phí tại Ngân hàng Nhà nước không đủ để thực hiện ghi Nợ tài khoản và thu phí, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước tính quy đổi số phí phải thu ra Đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá hạch toán tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước của ngày thu phí, sau đó ghi Nợ vào tài khoản thanh toán bằng VND của đối tượng trả phí để thực hiện thu phí.</p>	<p>thành phố trực thuộc Trung ương, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước sử dụng mẫu Bảng kê từ Phụ lục số 01 đến Phụ lục số 07 và Phụ lục số 09, 11 ban hành kèm theo Thông tư này để tính, thu phí dịch vụ thanh toán và tổng hợp số liệu thu phí dịch vụ thanh toán theo mẫu Phụ lục số 08, 12 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>Cục Quản lý Dự trữ ngoại hối Nhà nước sử dụng mẫu Bảng kê Phụ lục số 10 để tính phí dịch vụ thanh toán quốc tế và gửi Bảng kê cho Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước để thực hiện thu phí.</p> <p>Đối với phí duy trì số dư tiền gửi trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ quy định tại Điều 1b Thông tư này và phí dịch vụ thanh toán quốc tế tại Phần IV Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư này, trường hợp số dư trên tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ của đối tượng trả phí tại Ngân hàng Nhà nước không đủ để thực hiện ghi Nợ tài khoản và thu phí, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước tính quy đổi số phí phải thu ra Đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá hạch toán tại Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước của ngày thu phí, sau đó ghi Nợ vào tài khoản thanh toán bằng VND của đối tượng trả phí để thực hiện thu phí.</p> <p>2. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục số 10 ban hành kèm theo Thông tư này như sau: thay cụm từ “Đơn vị thu phí” thành “Đơn vị tính phí”.</p>	<p>soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ.</p>

9. HIỆU LỰC THI HÀNH VÀ ĐIỀU KHOẢN CHUYỂN TIẾP

Dự thảo Thông tư phục vụ thành lập Cục	Thuyết minh quy định
<p>Điều 9. Điều khoản thi hành Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../2023.</p> <p>Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp Các nội dung được sửa đổi tại các Thông tư nêu tại Thông tư này sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước.</p>	<p>Ngày 12/12/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN. Theo đó, khoản 1 Điều 4 Nghị định số 102/2022/NĐ-CP quy định: “<i>Vụ Quản lý ngoại hối, Sở Giao dịch tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo các quy định hiện hành cho đến khi Thống đốc NHNN ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý DTNHNN, Vụ Quản lý ngoại hối và Sở giao dịch</i>”.</p> <p>Để đảm bảo tính đồng bộ trong triển khai thực hiện Nghị định nêu trên, dự kiến Thông tư sẽ có hiệu lực thi hành khi đã hoàn tất công tác chuẩn bị bao gồm xây dựng quy trình nội bộ, thay đổi hệ thống hạch toán kế toán, công nghệ thông tin, Cục Quản lý DTNHNN chính thức đi vào hoạt động. Do đó, dự thảo Thông tư nên hiệu lực thi hành khi Thống đốc ban hành Quyết định mới quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý DTNHNN.</p>